

CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN



Địa chỉ : **1 Tôn Thất Tùng, P.Phạm Ngũ Lão,
Q.1; TPHCM**

Email : **longthuongxotgp@yahoo.com**

Website : **longchuathuongxot.vn**

Facebook : **facebook.com/thuongxotGP2008**

ĐT: **(028) 38.330.820**

11/2024

**Mọi sự đều có thể xin được nhờ chuỗi Kinh Thương Xót
(NK 1128).**

(Lưu hành nội bộ)



LÁ THƯ LINH HƯỚNG THÁNG 11/2024

LM. Ernest Nguyễn Văn Hường



Chúng ta đang cùng với Giáo hội sống tháng 11: tháng nhớ đến các linh hồn đã qua đời. Ngày 1/11 chúng ta nhớ đến các thánh, là những vị đã qua đời và đang hưởng vinh quang Thiên quốc sau một cuộc đời đi theo Chúa Giêsu sống cuộc đời lành

thánh, cuộc đời vác thánh giá theo gương Chúa Giêsu và giờ đây được hưởng vinh quang cùng với Đức Kitô. Ngày 2/11 Giáo hội mời gọi chúng ta nhớ đến những người đã qua đời và đang được thanh luyện trong luyện ngục. Giáo hội mời gọi chúng ta cầu nguyện, tham dự thánh lễ và làm các việc lành phúc đức để cầu nguyện cho những người đã qua đời.

Đối với Giáo hội công giáo, đây là những hành động thiết thực mà mọi người tín hữu cần làm để mang lại ích lợi cho các linh hồn. Thế giới người sống và thế giới chết là hai thế giới khác biệt. Đời sống của những người sau khi chết khác với chúng ta là những người sống trong thế giới hiện tại. Nếu chúng ta lệ thuộc vào vật chất, lệ thuộc vào việc ăn uống ngủ nghỉ. Thế giới bên kia không bị lệ thuộc như vậy. Người công giáo tin rằng người chết không còn làm gì được cho chính mình nhưng chỉ còn trông mong vào những việc làm tốt đẹp của những người còn sống trên trần gian này.

Xin Chúa giúp chúng ta nhớ đến những người đã qua đời cách đúng đắn. Nhờ lời cầu nguyện, chúng ta đặt những người đã qua đời vào trong lòng Chúa thương xót. Chúng ta xin Chúa tha thứ và xóa đi vết tích tội lỗi còn vương vấn lại nơi người ấy để người ấy được thanh sạch, được xứng đáng hưởng phúc trên thiên đàng cùng với các thần thánh trên trời. Và trong sự tin tưởng các thánh thông công, chúng ta cũng ao ước khi các ngài ở gần bên Chúa, các ngài cùng cầu nguyện xin Chúa cho chúng ta biết cách sống cho phải đạo để chúng ta cũng được hạnh phúc khi về với Chúa.



BBT tổng hợp

CHÚA NHẬT XXXI THƯỜNG NIÊN, NĂM B

Là người Công giáo, bất cứ ai cũng thuộc lòng câu “10 điều răn ấy tóm về hai điều mà thôi, trước kính mến Thiên Chúa trên hết mọi sự, sau là yêu người như mình ta vậy”. Tuy nhiên chúng ta đã không thực hiện đúng như điều ta đã thuộc: một mặt, chúng ta không ý thức rằng yêu thương là điều quan trọng nhất trong cuộc sống; mặt khác, chúng ta cố gắng mến Chúa nhưng chưa cố gắng yêu người cho đủ.

Thứ tội phạm nhiều nhất

Thứ tội mà chúng ta phạm nhiều nhất là tội không yêu thương. Tuy nhiên chúng ta lại không coi đó là tội, vì chúng ta vẫn nghĩ cái gì làm hại đến người khác mới là tội.

Một người kia bán một chiếc xe “dỏm” cho một người khách lạ. Một hôm anh vừa đi nhà thờ xưng tội ra thì gặp một người bạn. Người bạn nói: “Chắc là anh có kể cho Cha giải tội nghe chuyện anh bán chiếc xe dỏm?” Anh đáp lại: “Tôi chỉ xưng các tội thôi. Còn chuyện buôn bán thì có ăn thua gì tới ông cha đó”.

Một nguy hiểm lớn cho những tín hữu thường đi nhà thờ là không thấy sự liên hệ giữa điều họ làm ở nhà thờ ngày Chúa nhật với điều họ làm trong tương quan với người khác vào những ngày trong tuần.

Nhiều người xét mình theo đủ mọi điều răn nhưng không hề xét tới những tội thiếu sót; thiếu tinh thần trách nhiệm, thiếu ngay thẳng trong việc làm ăn, thiếu tôn trọng những người cùng sống chung với mình v.v. Đối với những người đó, đạo và đời hoàn toàn tách biệt nhau.

Đức Giêsu nói với người kinh sư “Ông không còn xa Nước Thiên Chúa bao nhiêu”. Ông đã biết liên kết hai giới răn mến Chúa và yêu người thành một, đó là một bước. Ông chỉ cần bước thêm bước thứ



hai nữa là vào được Nước Thiên Chúa, bước đó là thực hành điều ông biết (Viết theo Flor McCarthy).

Các bậc thang yêu thương

Maimonides là một thầy giáo người Do Thái rất nổi tiếng ở Tây Ban Nha trong thế kỷ 20. Ông đã liệt kê 8 bậc thang yêu thương như sau:

- . Bậc thứ nhất và cũng thấp nhất là cho, nhưng cho một cách miễn cưỡng.
- . Bậc thứ hai là cho cách vui vẻ, nhưng không tương xứng với nhu cầu của người nhận.
- . Bậc thứ ba là cho vui vẻ và tương xứng với nhu cầu người nhận, nhưng đợi người ta xin mới cho.
- . Bậc thứ tư cho vui vẻ, tương xứng và không chờ người ta xin.
- . Bậc thứ năm là cho một cách nào đó khiến người-nhận nhận được của cho đồng thời biết được người-cho, nhưng người-cho không biết người-nhận.
- . Bậc thứ sáu là người-cho biết người-nhận nhưng người-nhận không biết người-cho.
- . Bậc thứ bảy là cho, nhưng cả người-cho và người-nhận đều không biết nhau.
- . Bậc thứ tám cao nhất, là thấy trước nhu cầu người-nhận nên cho để người-nhận khỏi rơi vào cảnh nghèo khổ.

Chuyện minh họa

Một người nghèo kia đi từ nhà này sang nhà khác để ăn xin. Nhưng chẳng ai cho ông một đồng hay một mụn bánh, trái lại ông còn nhận được rất nhiều lời xua đuổi, thậm chí chửi rủa.

Một ngày mùa đông, ông bị trượt té gãy chân. Có người đi ngang thấy thế đưa ông vào bệnh viện. Khi dân chúng hay tin có người nghèo bị té gãy chân và đang phải nằm bệnh viện, họ kéo đến rất đông, họ an ủi ông, họ đem thức ăn đến cho ông. Khi ông rời bệnh viện, họ còn cho ông những quần áo ấm và cả một số tiền nữa.

Trở về nhà, người ấy nói với vợ: “Ngợi khen Chúa vì đã làm một phép lạ là cho tôi được gãy chân!”.

Nhưng, sớm giúp cho người ta khỏi té còn tốt hơn là khi người ta té rồi mới giúp.



CHÚA NHẬT XXXII THƯỜNG NIÊN, NĂM B

Hình thức và tâm tình

Trong bài Tin Mừng hôm nay, ta thấy 2 mẫu người:

. Mẫu thứ nhất là các luật sĩ: bề ngoài họ rất đạo đức: họ giữ luật chín chắn, họ đọc kinh nhiều và đọc thật dài. Vì thế họ được người ta kính trọng: ra ngoài đường ai gặp họ cũng kính chào, khi họ dự một buổi hội họp thì ai cũng nhường cho họ những chỗ danh dự nhất. Nhưng thực ra bên trong họ chẳng đạo đức chút nào: họ chỉ làm ra bộ đạo đức như thế để được người ta kính trọng và dâng cúng tiền bạc.

. Mẫu người thứ hai là người đàn bà goá: bề ngoài bà rất nghèo nàn, hèn hạ. Không ai tôn trọng bà, thậm chí chẳng thèm để ý tới bà. Nhưng tâm hồn bà rất cao quý: mặc dù nghèo nàn, bà cũng không tiếc lấy ra phần tiền tuy nhỏ nhưng rất cần thiết để dâng cúng vào đền thờ.

Như thế, bài Tin Mừng này đặt ra vấn đề Hình thức và Tâm Tình. Đó là 2 mặt của 1 thái độ. Nhưng mặt nào trọng hơn? Theo cách đánh giá của Chúa Giêsu thì mặt Tâm tình trọng hơn mặt Hình Thức: Chúa đã gọi các môn đệ đến chỉ cho họ thấy thái độ của bà goá, và nhận xét: "Thầy nói thật với các con: trong những người đã bỏ tiền vào hòm, bà goá này đã bỏ nhiều hơn hết. Vì tất cả những người kia bỏ của mình dư thừa. Còn bà này đang túng thiếu, đã bỏ tất cả những gì mình có để nuôi sống".

Cách đánh giá của Chúa Giêsu thật là đúng: bởi vì nếu có hình thức mà không có tâm tình thì cũng giống như có một cái đèn mà không có dầu, không có điện, giống như có một chiếc xe gắn máy mà không có xăng, giống như có một cái xác mà không có hồn... tất cả sẽ vô ích, vô dụng.

. Một người giáo dân đeo ảnh Thánh Giá thật đẹp, ngày nào cũng dự lễ rước lễ... nhưng trong lòng không mến Chúa không yêu người... thì cũng đáng xếp vào loại giả hình như bọn luật sĩ trong Tin Mừng mà thôi.

. Một công nhân viên giỏi nhất phát biểu hùng biện, giỏi viết những bản báo cáo thành tích nghe rất kêu... nhưng làm việc thì lờ đờ, biếng nhác... thì chẳng ích lợi gì cho việc phát triển xã hội.

Cho nên cái tâm tình, cái thực chất, cái bên trong thì quan trọng và quý giá hơn cái Hình Thức, cái dáng vẻ bề ngoài. Trong việc



sống đạo cũng vậy: đọc kinh, dự lễ... không quý giá, không quan trọng bằng tâm tình mến Chúa yêu người.

Nhưng từ nhận định rất đúng đắn, rất căn bản trên, có nhiều người đi đến chủ trương bất cần hình thức. Họ bảo rằng: “Đạo Tại Tâm”: sống đạo cốt là ở tâm hồn, chẳng cần đọc kinh, dự lễ, xưng tội gì hết.

. Một ông nọ, nhà ở sát bên nhà thờ nhưng không bao giờ đến nhà thờ. Ông bảo “Tôi thờ Chúa trong lòng”.

. Một cặp vợ chồng kia tuy đều có đạo nhưng cưới nhau chẳng có phép hôn phối chi hết. Họ bảo “Chẳng cần đến hình thức bên ngoài”.

Có lẽ đôi khi chúng ta cũng có những ý nghĩ tương tự. Xin đặt ra một số trường hợp để chúng ta cùng suy nghĩ xem sao:

. Trường hợp thứ nhất là chuyện làm đẹp, chưng diện: quần áo cốt yếu chỉ là để che thân, mặt mày tóc tai cốt yếu chỉ là đủ sạch sẽ thôi. Nhưng chúng ta đâu chỉ muốn cái cốt yếu đó, mà còn muốn sao cho đẹp, cho đúng thời trang nữa. Vì thế chúng ta chọn lựa màu áo, kiểu quần, kiểu tóc.... đó là chưa kể đến sơn phấn, sơn móng tay móng chân nữa... Như thế có phải là chúng ta bất cần hình thức bên ngoài không?

. Trường hợp thứ hai là chuyện tình yêu: Nếu thực sự yêu nhau chỉ cốt yêu trong lòng là đủ thì cần gì người ta phải hẹn nhau đi chơi, cần gì phải viết thư cho nhau, cần gì phải tặng quà cho nhau, cần gì phải âu yếm nhau?

Hai trường hợp như thế đủ cho chúng ta thấy rằng tuy hình thức không quan trọng bằng tâm tình, nhưng nó cũng rất cần. Chính Hình Thức biểu lộ Tâm Tình và nuôi dưỡng tâm tình. Những lời nói, những nụ cười biểu lộ cho người ta biết rằng mình yêu thương người ta, và cũng những lời nói nụ cười đó làm cho tình yêu giữa 2 người ngày càng lớn lên, thắm thiết hơn. Không có hình thức thì tâm tình sẽ dần dần héo khô, chết dần mòn đi.

Ngày nay không ít người chủ trương “Đạo Tại Tâm” và coi thường những hình thức đạo đức như đọc kinh cầu nguyện, dự lễ, dự các Bí tích... Những suy nghĩ của chúng ta nãy giờ dựa vào bài Tin Mừng cho thấy đó chỉ là một thứ nguy hiểm: nguy hiểm của những kẻ ghét đạo và muốn phá đạo; nguy hiểm của những người có đạo nhưng lười biếng thi hành những bổn phận đạo đức. Chúng ta đừng để thứ nguy hiểm ấy ám ảnh tâm trí chúng ta và làm hại cho lòng đạo đức của chúng ta.

CHÚA NHẬT XXXIII THƯỜNG NIÊN, NĂM B

KÍNH CÁC THÁNH TỬ ĐẠO VIỆT NAM

Theo bản năng sinh tồn, khi mạng sống bị đe dọa, bằng bất cứ giá nào con người cũng tìm cách để thoát khỏi cái chết. Tuy nhiên cũng có những người đã không theo bản năng sinh tồn ấy. Những người này không nghĩ rằng mạng sống là giá trị cao quý nhất, mà còn có những giá trị cao hơn nhiều. Thí dụ:

– Trong trận động đất ở nước Nga, một người mẹ bị kẹt trong đồng gạch vụn cùng với đứa con của mình. Vì không có gì để ăn, hai mẹ con dần dần yếu. Người mẹ nghĩ rằng nếu tình hình cứ tiếp tục thì sau cùng cả hai mẹ con đều chết, bởi đó bà đã cắn đầu ngón tay mình, lấy máu cho con uống. Bà dám chết để con bà được sống.

– Hay như các anh hùng liệt sĩ, những người đã can đảm hy sinh mạng sống mình để bảo vệ tổ quốc quê hương. Họ đã coi quê hương đất nước trọng hơn mạng sống bản thân.

– Và các vị thánh tử đạo cũng vậy, các ngài coi đức tin trọng hơn mạng sống thể xác.

Tất cả những người vừa kể trên đều đã dám chết, tất cả đều đáng kính phục. Riêng các thánh Tử đạo Việt Nam, chúng ta thấy kính phục đặc biệt vì các ngài có thể thoát chết cách rất dễ dàng thể mà các ngài vẫn can đảm chết: chỉ cần nói với quan một câu: “Tôi chịu bỏ đạo” thì lập tức được thả tự do, hay đơn giản hơn chỉ cần thưa “vâng” khi quan hỏi “Có chịu bỏ đạo không?”, hay đơn giản hơn nữa, không cần nói một lời nào cả, chỉ một cái gật đầu hay chỉ để yên cho người ta khiêng mình ngang qua cây thập giá thôi. Thế nhưng các ngài đã không làm như vậy, các ngài dám chịu chết. Cái chết của các ngài gợi lên cho chúng ta nhiều điều suy nghĩ:

1/ Điều thứ nhất cái chết ấy nói lên một quan niệm sống: sống không phải chỉ là tồn tại, tồn tại bằng bất cứ giá nào. Nhưng sống còn là sống theo một lý tưởng. Người không sống theo một lý tưởng thì chỉ sống như một sinh vật, chỉ lo ăn lo uống, lo sinh tồn. Còn người có lý tưởng và quý chuộng lý tưởng của mình thì không làm những gì nghịch với lý tưởng ấy; nếu bị buộc làm điều nghịch với lý tưởng, hay bị cấm cản không cho sống theo lý tưởng thì các ngài thà chết để trung thành với lý tưởng cao đẹp của mình.

Một trong những điều tệ hại hiện nay là nhiều người không còn lý tưởng sống, nhất là các thanh niên ở các nước giàu, cả đời họ không



biết tìm gì khác hơn là kiếm tiền, rồi ăn nhậu, rồi mua sắm, rồi vui chơi. Nhưng người ta không thể ăn hoài được, khi đã no thì không thể ăn thêm nữa, các thanh niên ấy ăn uống mãi rồi cũng chán, vui chơi mãi rồi cũng nhàm, thế là họ nghĩ ra những cách hưởng thụ khác như xì ke ma túy, nghĩ đến những hình thức tình dục khác thường... Nhắc lại gương sống của các thánh tử đạo là một điều hữu ích: sống không phải chỉ là tồn tại và hưởng thụ, mà còn phải là sống theo một lý tưởng cao đẹp.

2/ Điều thứ hai chúng ta kính phục nơi các thánh tử đạo là sự trung thực của các ngài: Trung thực là sống đúng theo điều mình tin và nói. Các thánh tử đạo đã tin và nói rằng có Thiên Chúa, có linh hồn, có đời sau. Vậy khi các ngài dám chết là các ngài tỏ ra trung thực với niềm tin ấy, cái chết của các ngài cho người ta thấy rõ là các ngài thực sự tin rằng sau khi chết các ngài sẽ gặp được Chúa, linh hồn các ngài vẫn còn sống trong cõi vinh quang hạnh phúc với Chúa.

Thực tế ngày nay, nhiều người không còn trung thực nữa: họ nói rất hay nhưng họ không làm theo điều họ nói, có khi họ cũng muốn làm nhưng lại không dám làm vì sợ bị thiệt thòi...

3/ Và điều thứ ba khiến chúng ta kính phục các thánh tử đạo là các ngài đã mở trí cho chúng ta hiểu rằng đời này không phải là tất cả. Năm 1980, tại câu lạc bộ những nhân vật vị vọng trong xã hội, câu lạc bộ Philadelphia Phillies, người ta đã tổ chức một buổi nói chuyện và người được mời nói chuyện là một nhân vật đặc biệt tên là Cordell. Cordell có tật nơi chân nên đi đứng rất khó khăn. Anh lại ngọng nên nói năng cũng khó. Mặt mày anh dị hợm nên nhiều người thấy anh phải quay mặt đi hướng khác. Một người như thế có gì để nói với những nhân vật giàu sang danh vọng trong xã hội? Anh mở đầu như sau: "Tôi biết rằng tôi rất là khác biệt với các bạn", rồi anh kể về cuộc đời mình, một cuộc đời nhiều thất bại, nhiều đau khổ. Sau cùng anh kết luận "Các bạn có thể thành công suốt cả cuộc đời và lãnh hàng triệu đôla mỗi năm. Nhưng khi ngày giờ đến, ngày mà người ta đóng nắp quan tài của bạn lại, thì các bạn sẽ chẳng khác tôi chút nào. Đó là lúc chúng ta đều y như nhau".

Các thánh tử đạo "khôn" hơn nhiều người ở chỗ, nhiều người đã dùng cả cuộc đời để kiếm tìm những điều họ sẽ phải bỏ lại hết khi quan tài của họ bị đóng lại, còn các ngài thì dám bỏ tất cả những gì quý nhất ở trần gian để đổi lấy cuộc sống vĩnh cửu.

CHÚA NHẬT XXXIV THƯỜNG NIÊN, NĂM B ĐỨC GIÊSU KITÔ VUA VŨ TRỤ

Một triết gia đã đưa ra một nhận định rất bi quan: "Homo homini lupus": con người là lang sói của con người. Lang sói là một loài thú dữ, bản tính thích tấn công, cắn xé và giết chóc. Thế mà loài người lại giống với loài thú dữ đó, luôn luôn tấn công nhau, cắn xé và giết chóc nhau.

Từ khi có con người trên mặt đất này cho đến nay, hầu hết thời gian lịch sử đều là chiến tranh.

Tại sao con người chúng ta, một loài người có trí khôn, biết suy nghĩ, một loài cao hơn tất cả mọi loài vật khác mà lại cư xử với nhau một cách ngu xuẩn như vậy? Vì trong con người, vừa có tính thú vừa có tính người: tính thú thì giống như loài lang sói hung dữ cắn xé lẫn nhau, còn tính người là có trí khôn biết suy nghĩ biết tính toán. Khi buông trôi theo tính thú thì loài người chiến tranh với nhau; và nếu con người lại dùng cái trí khôn ngoan của tính người để phục vụ cho cái tính thú kia thì con người lại càng dã man hung dữ làm hại nhau còn hơn loài sang sói đích thực nữa. Điều đáng tiếc là trong hầu hết lịch sử quá khứ, con người đã buông theo cái tính thú đó. Vì thế mà lịch sử loài người đã là lịch sử của một chuỗi những cuộc chiến tranh liên tiếp nhau.

Trong bối cảnh giữa 2 cuộc chiến tranh thế giới làm chết hàng mấy chục triệu sinh mạng con người, ngày 11.12.1925, Đức Giáo Hoàng Piô XI đã thiết lập Lễ Chúa Kitô Vua, mục đích là để cầu nguyện cho loài người thôi đừng buông theo tính thú mà cắn xé lẫn nhau, các nước đừng nuôi mộng bá chủ hoàn cầu mà chinh chiến với nhau; nhưng mọi người hãy suy phục vương quyền Chúa Kitô và xây dựng vương quốc của Ngài, Đức Giáo Hoàng coi đó là chấm dứt chiến tranh.

Vương quyền của Chúa Kitô không xây dựng trên sức mạnh, không củng cố bằng bạo lực theo kiểu các nước trần gian. Bởi thế Chúa Giêsu đã nói: "Nước tôi không thuộc về thế gian này. Nếu nước tôi thuộc về thế gian này, thì thuộc hạ của tôi đã chiến đấu không để tôi bị bắt như thế này". Vương quyền của Chúa xây dựng



trên sự thật, như Lời Chúa nói "Tôi sinh ra và đến trong thế gian này là để làm chứng cho sự thật". Nhưng sự thật là gì? Là cái làm cho con người đúng là con người chứ không phải là lang sói. Con người phải phát huy cái tính người của mình và đồng thời dần dần loại bỏ đi cái tính thú trong mình. Con người cố gắng sống cho ra người, mọi người biết tôn trọng nhân phẩm nhân quyền của nhau, mọi người nhắc nhở nhau và giúp nhau làm những việc tốt mà lương tâm chân chính của con người dạy phải làm. Người nào sống như vậy thì là người sống trong vương quốc của Chúa; người nào, cố gắng làm cho nhiều người khác cũng sống như vậy thì là đang xây dựng vương quốc của Chúa.



Xây dựng Nước Chúa hay mở mang Nước Chúa cũng là cố gắng làm cho có thêm nhiều người biết sống theo Lời Chúa dạy, không nhất thiết người ta phải rửa tội, phải theo đạo, phải gia nhập Giáo Hội. Điều cốt yếu là người ta phải theo những giá trị mà Tin Mừng Chúa đã đề ra: sống theo lương tâm ngay chính, sống hoà thuận, thương yêu, làm những việc lành... Càng có thêm nhiều người sống như thế thì Nước Chúa càng mở rộng; và khi nào tất cả loài người biết sống như thế thì là lúc Nước Chúa đã trị đến. Và khi đó là thời thái bình, hạnh phúc.

Giáo hội đặt lễ Chúa Kitô Vua vào Chúa Nhật cuối cùng của năm phụng vụ cũng có ý nghĩa: đó là ước nguyện sao cho cuối cùng

tất cả mọi người đều ở trong Nước Chúa, một nước chỉ có hoà thuận yêu thương, một nước thái bình hạnh phúc.

Phần mỗi người chúng ta, hãy cố gắng xứng đáng là một công dân Nước Chúa, nghĩa là biết sống đúng tính người, sống theo lương tâm, sống hoà thuận, yêu thương, làm việc lành theo lời dạy của Tin Mừng. Chúng ta cũng hãy cố gắng mở mang Nước Chúa bằng cách làm cho thêm nhiều người khác cũng biết sống hoà thuận yêu thương, sống theo lương tâm và làm việc lành như vậy.

HỌC HỎI LINH ĐẠO

Bài 106

TÌM HIỂU TỔNG CHIẾU DUNG NHAN LÒNG XÓT THƯƠNG

(Tiếp theo)

Lm. Giuse Tạ Huy Hoàng

Dẫn vào

Cầu Brooklyn là một trong những cây cầu treo lâu đời nhất của Hoa Kỳ. Hoàn thành vào năm 1883, cây cầu kết nối hai khu rộng lớn của thành phố New York là Manhattan và Brooklyn (bị sông East ngăn cách). Với trụ nhíp chính dài 486 mét, là một phần biểu tượng của New York, cây cầu treo này cũng chính là cây cầu treo dài nhất thế giới cho đến năm 1903 (cũng là cầu treo đầu tiên làm bằng thép).¹ Người đã ấp ủ ý tưởng việc xây dựng cây cầu này chính là kỹ sư John Roebling. Lúc đầu, khi trình bày ý tưởng táo bạo đó, ông không được một nhà đầu tư hay chuyên gia cầu đường nào hợp tác. Đã thế, người ta còn cho rằng ông điên vì nhiều người quả quyết rằng, không ai có thể xây dựng được cây cầu như vậy. Không nản chí, vị kỹ sư về nhà thuyết phục cậu con trai là Washington Roebling, cũng là một kỹ sư, hợp tác bàn thảo. Cả hai cha con đã ra sức suy nghĩ tìm phương sách vượt qua mọi trở ngại. Thế rồi, các ngân hàng cuối cùng cũng đã đồng ý bỏ tiền ra đầu tư cho dự án xây cầu kiểu “cầu treo lai cầu dây văng”. Vâng, cây cầu “treo dài nhất thế giới” đã chính thức được khởi động việc xây dựng.

Nhưng tiếc thay, dự án xây dựng đang tiến hành được vài tháng thì tai họa đổ ập đến! Một tai nạn hết sức nghiêm trọng tại công trường đã cướp đi sinh mạng John Roebling; còn cậu con trai Washington Roebling thì bị thương nặng ở đầu. Thật vậy, sau tai nạn ấy Washington đã không thể đi đứng và cũng không thể nói được. Ai nấy cho rằng dự án xây cầu kể như thất bại “toàn tập”. Tuy nhiên, dù không thể đi lại và cũng không thể nói năng gì được, Washington vẫn nghĩ ra cách “tương tác trò chuyện” với người

¹ Kể từ khi thông xe, cầu Brooklyn đã trở thành một phần biểu tượng của New York. Vào năm 1964, cây cầu đã được xem là di tích lịch sử quốc gia (x. “Brooklyn Bridge” trong *National Historic Landmark - National Park* (2007); “National Register of Historic Places Inventory-Nomination” trong *National Park Service* (1975).



khác. Bằng cách nhúc nhích ngón tay, ông tạo ra bộ mã truyền tin, gõ ra ý nghĩ của mình vào tay vợ mình để thông tin với vợ tất cả những gì cần nói (suốt 13 năm) với những người đang tiếp tục xây dựng cho đến khi hoàn thành cây cầu Brooklyn kỳ vĩ mà chúng ta nhìn thấy ngày hôm nay.

Vâng, thế đấy, câu chuyện về một nghị lực kiên cường vừa kể trên đã diễn tả một ý chí mạnh mẽ vô song, không đổi chẳng dời: “Xây nhà kiên vững... là xây nhà trên đá / Cuộc sống buông thả... là xây nhà trên cát / ... / Lời kinh câu hát... như gạch để xây cất / Niềm tin chân chất... xây dựng nhà đức tin / Cả khi cầu xin... cũng là tin là mền / Cả khi tìm đến... thưa chuyện cùng Chúa Trời / Sự sống đời đời... hệ ở tin kiên vững / Ngôi nhà sừng sững... bằng chất liệu đức tin / Là người thành tín... tin không hề thay đổi / Sao có hoán ngôi... vạn vật có chuyển dời / Nhưng tin đời đời... là tin không thay đổi / Mặc ai sôi nổi... tin không đổi chẳng dời”.² Cũng vậy một cách tất yếu, lòng thương xót không đổi chẳng dời của Thiên Chúa, Đấng Bất Biến, là một chân lý vô biên, “vượt hẳn những ranh giới của Giáo hội”.³ Theo đó, “Ít-ra-en là dân tộc đầu tiên được đón nhận mặc khải này mà theo dòng lịch sử sẽ tiếp tục là nguồn mạch của một sự phong phú bất tận được dành để chia sẻ với tất cả nhân loại”.⁴

***Misericordiae vultus* 23,1-3**

23. Có một khía cạnh của lòng thương xót vượt hẳn những ranh giới của Giáo hội. (APV 23,1) Khía cạnh ấy liên kết chúng ta với Do-thái giáo và Hồi giáo, cả hai trong lãnh vực này đều xem lòng thương xót là một trong những phẩm tính quan yếu nhất của Thiên Chúa. (APV 23,2) Ít-ra-en là dân tộc đầu tiên được đón nhận mặc khải này mà theo dòng lịch sử sẽ tiếp tục là nguồn mạch của một sự phong phú bất tận được dành để chia sẻ với tất cả nhân loại. (APV 23,3)

Chút suy tư...

Ngày nay, thật hiển nhiên khi khẳng định khoa học kỹ thuật nói chung, các phương tiện truyền thông kỹ thuật số nói riêng, phát

² BHvNB, *Sỏi đá vẫn cần có nhau...*, T74, số 88-90.

³ APV 23,1.

⁴ APV 23,3.

triển vô cùng mạnh mẽ, phát triển thần tốc, vượt hẳn những ranh giới của “kỹ thuật truyền thông xưa”, mà theo dòng lịch sử sẽ tiếp tục là nguồn mạch của một sự phong phú dường như bất tận. Theo đó, câu chuyện về một nghị lực kiên cường, một ý chí không đổi chẳng đời đã giúp hoàn thành việc xây dựng cây cầu “treo dài nhất thế giới” cũng đã từng vượt qua những ranh giới của kỹ thuật. Thật đáng nể! Tuy nhiên, kỹ thuật nói chung, các phương tiện truyền thông kỹ thuật số nói riêng, có mênh mông là bao thì cũng không thể so sánh với lòng thương xót vô biên, không đổi chẳng đời của Thiên Chúa.

Thật vậy, khi đọc văn kiện “Hướng tới sự hiện diện tròn đầy: Suy tư mục vụ về việc tham gia mạng xã hội”,⁵ chúng ta hãy tích cực suy tư về một khả thể trong ứng dụng là các Ki-tô hữu sử dụng mạng xã hội... để loan báo Tin Mừng, với hình mẫu trong Tin Mừng là “Người Sa-ma-ri nhân lành”. Bởi lẽ, điều tuyệt vời là: lòng thương xót không đổi chẳng đời của Thiên Chúa là một chân lý vô biên, “vượt hẳn những ranh giới của Giáo hội!”⁶ Lòng thương xót không đổi chẳng đời của Thiên Chúa theo dòng lịch sử mới chính là “nguồn mạch của một sự phong phú bất tận được dành để chia sẻ với tất cả nhân loại”.⁷ Quả thế, lòng thương xót là một trong những phẩm tính quan yếu nhất của Thiên Chúa!

Chẳng vậy mà, rất thiết yếu trong ứng dụng, với tâm tình “Hiệp thông-Tham gia-Sứ vụ”, khi để tâm đọc, suy ngẫm kỹ lưỡng về Thư mục vụ năm 2025 của Hội đồng Giám mục Việt Nam, các Ki-tô hữu nói chung đều tỏ ra rất thích thú với toàn bộ những đề nghị thực hành của bản văn để có thể “Cùng nhau loan báo Tin Mừng”: (1) Hành hương cầu nguyện; (2) Loan báo Tin Mừng từ gia đình; (3) Cổ võ việc sử dụng các phương tiện truyền thông kỹ thuật số cách sáng tạo và hữu hiệu để loan báo Tin Mừng; (4) Khơi dậy ý thức truyền giáo nơi các cộng đoàn anh chị em di dân; và (5) Chia sẻ ơn gọi thừa sai.

Cổ võ việc sử dụng các phương tiện truyền thông kỹ thuật số cách sáng tạo và hữu hiệu để loan báo Tin Mừng. Môi trường kỹ

⁵ Bộ Truyền thông, “Hướng tới sự hiện diện tròn đầy: Suy tư mục vụ về việc tham gia mạng xã hội” (29-5-2023).

⁶ APV 23,1.

⁷ APV 23,3.



thuật số là một “lục địa” mệnh mông cần người môn đệ Chúa Kitô tham gia tích cực xây dựng không những về mặt văn hóa - xã hội nhưng còn để xây dựng Nước Trời ở trần gian. Chúng ta cần sử dụng phương tiện này cách thận trọng và khôn ngoan, luôn lưu ý bảo vệ giá trị sự thật và sự thiện trong tinh thần bác ái, phát huy tối đa những thuận lợi của phương tiện kỹ thuật số để học hỏi và loan truyền chân lý đức tin và Lời Chúa.⁸

Câu hỏi gợi ý

1. Với năm đề nghị thực hành trong “Thư mục vụ năm 2025 của Hội đồng Giám mục Việt Nam”, bạn thích đề nghị nào nhất? Theo bạn, “Cố võ việc sử dụng các phương tiện truyền thông kỹ thuật số cách sáng tạo và hữu hiệu để loan báo Tin Mừng” có liên quan đến chủ đề lòng thương xót vô biên của Thiên Chúa không? Như thế nào?

2. Phải chăng một trong những bốn phạm đặc thù thuộc sứ vụ loan báo Tin Mừng của các vị mục tử thời nay nói chung, các vị trẻ tuổi hơn nói riêng, sẽ là “Cố võ việc sử dụng các phương tiện truyền thông kỹ thuật số cách sáng tạo và hữu hiệu để loan báo Tin Mừng”? Phải sử dụng cách “sáng tạo và hữu hiệu”, đồng thời cũng phải hết sức “thận trọng và khôn ngoan” nghĩa là làm sao? Phải “bảo vệ sự thật, sự thiện trong tinh thần bác ái” nghĩa là gì?

3. Có bao giờ bạn nghĩ rằng, để có thể góp phần vào những nỗ lực xây dựng Nước Trời ở trần gian, công cuộc loan báo Tin Mừng của Ki-tô hữu nói chung, các mục tử nói riêng, không chỉ tập trung đi qua các nơi chốn, các địa điểm, nhưng còn phải thẩm thấu, phải đi “xuyên qua trái tim” con người? Hãy cụ thể.

4. Trong những trường hợp nói trên, đâu sẽ là khía cạnh “sáng tạo và hữu hiệu” của lòng thương xót vượt hẳn những ranh giới của Giáo hội? Đâu sẽ là sự kiện đáng lưu ý trong bầu khí hiệp hành của “Cùng nhau loan báo Tin Mừng” mà theo dòng lịch sử... sẽ tiếp tục là nguồn mạch của một sự phong phú bất tận được dành để chia sẻ với tất cả nhân loại?

11-10-2024, GTHH

⁸ HĐGMVN, Thư mục vụ năm 2025 của Hội đồng Giám mục Việt Nam, Trung tâm Thánh Mẫu Tàpao, ngày 20 tháng 9 năm 2024.

TIN TỨC – SINH HOẠT

TIN CỘNG ĐOÀN LCTX TGP SÀI GÒN

THÁNH LỄ KÍNH LCTX TRONG THÁNG 11/2024 CỦA TGP SÀI GÒN VÀ CÁC GIÁO HẠT

Kính mời Quý Ông-Bà-Anh-Chị-Em tham dự Thánh Lễ Kính LCTX tại các địa điểm sau:

TỔNG GIÁO PHẬN:

NHÀ THỜ HUYỆN SỸ, Số 1, Tôn Thất Tùng, P. Phạm Ngũ Lão, Q.1, TP.HCM; Lúc 15h, Thứ sáu hằng tuần (Chương trình: 14h00: Tôn Sùng Trái Tim Đức Mẹ. 14g30: Sùng kính Lòng Chúa Thương Xót. 15h00: Thánh Lễ Kính Lòng Chúa Thương Xót).

- Ngày 01/11/2024; **Chủ Tế: LM Ernest Nguyễn Văn Hưởng**, Chánh xứ Chợ Đũi, Tổng Linh hướng CĐ LCTX Tgp Sài Gòn.
- Ngày 08/11/2024; **Không có Thánh Lễ**
- Ngày 15/11/2024; **Chủ Tế: LM Vinh Sơn Phạm Trung Thành**, CSSR.
- Ngày 22/11/2024; **Chủ Tế: LM Michael Nguyễn Tiến Bình**, Giáo xứ Phú Hạnh, hạt Phú Nhuận.
- Ngày 29/11/2024; **Chủ Tế: LM Antôn Nguyễn Ngọc Sơn**.

CÁC GIÁO HẠT:

- **HẠT CHÍ HÒA: Nhà Thờ Khiết Tâm** (28, Long Hưng, P.7 Q. Tân Bình) lúc 17g00, ngày 05/11/2024 (thứ ba ĐT). **Chủ tế: LM Phêrô Nguyễn Văn Giáo**, Chánh xứ Gx. Khiết Tâm, Linh hướng CĐ LCTX hạt Chí Hòa.
- **HẠT TÂN ĐỊNH: Nhà thờ Thánh Phaolô 3** (262/14, Lê Văn Sỹ, P.14, Q. 3) lúc 17g30, ngày 07/11/2024 (thứ năm ĐT). **Chủ Tế: LM Michael Phạm Trường Trinh**, Chánh xứ Gx. Phaolô 3, Linh hướng CĐ LCTX hạt Tân Định.
- **HẠT XÓM MỚI: Nhà thờ An Nhơn** (153, Lê Hoàng Phái, P.17, quận Gò Vấp), lúc 15g00, ngày 07/11/2024 (thứ năm ĐT). **Chủ Tế: LM Giuse Vũ Văn Quyên**, Chánh xứ Gx. An Nhơn.

- **HẠT HỌC MÔN: Nhà thờ Trung Mỹ Tây** (40/4, Trung Mỹ Tây 4, xã Trung Mỹ Tây, H. Hóc Môn), lúc 15g00 ngày 02/11/2024 (thứ bảy ĐT). **Chủ Tể: LM Đaminh Nguyễn Trung Kiên**, Chánh xứ Gx. Trung Mỹ Tây, Linh hướng CĐ LCTX hạt Hóc Môn,
- **HẠT SÀI GÒN - CHỢ QUÁN: Nhà Thờ Chợ Quán** (120, Trần Bình Trọng, P.2, Q.5) lúc 15g00, ngày 27/11/2024. **Chủ Tể: LM Gabriel Trịnh Công Chánh**, Chánh xứ Gx. Chợ Quán, Linh hướng CĐ LCTX hạt Sài Gòn – Chợ Quán.
- **HẠT TÂN SƠN NHÌ: Nhà thờ Tân Hương** (162 Tân Hương, P. Tân Quý, Q. Tân Phú) lúc 15g00, ngày 5/11/2024. **Chủ tể: LM Đa Minh Vũ Ngọc Thủ**, linh hướng CĐ LCTX hạt Tân Sơn Nhì.
- **HẠT GIA ĐỊNH: Nhà thờ Chính Lộ** (45/4N Điện Biên Phủ, P. 15; Q. Bình Thạnh) lúc 17g00, ngày 5/11/2024. **Chủ tể: LM Giuse Đinh Quang Lâm**, Chánh xứ Gx. Chính Lộ.

Trước Thánh Lễ, có giờ Tôn Kính Lòng Chúa Thương Xót và cầu nguyện theo các ý người xin.

DANH SÁCH AN NHÂN THÁNG 09/2024

DANH SÁCH XIN BẰNG AN NHÂN CĐ LCTX TGP SÀI GÒN:

HẠT XÓM MỚI:

- 1.Lh. Giuse Ngô Văn Tảo, Giáo xứ Hà Nội.

HẠT HỌC MÔN:

- 1.Lh. Phaolô Đặng Văn Liên & Lh. Inhaxiô Đặng Văn Don, Giáo xứ Ba Thôn.

GIÁO PHẬN ĐÀ LẠT:

1. Lh. Phêrô Vũ Văn Thành, Giáo xứ Chính Tòa, Giáo hạt Đà Lạt

ÂN NHÂN ĐÓNG GÓP QUỸ BÁC ÁI CĐ LCTX TGP SÀI GÒN:

1. Xứ đoàn Lam Sơn, Hạt Xóm Mới: 600.000đ.

ÂN NHÂN CỨU TRỢ NẠN NHÂN BÃO LŨ MIỀN BẮC:

1. Maria Lê Thị Thịnh, BCH CĐ LCTX hạt Tân Định: 10.000.000đ.
2. Anh/chị Định, Nhung, Xứ Đoàn Châu Bình, hạt Thủ Đức: 10.000.000đ.
3. Cháu Maria Nguyễn Cảnh Trinh, California – USA: 12.215.000đ.
4. Xứ Đoàn An Lạc, Hạt Chí Hòa: 12.000.000đ.

5. Xứ Đoàn Bắc Hà, Hạt Phú Thọ: 10.000.000đ.
6. Xứ Đoàn Bình An, Hạt Bình An: 10.000.000đ.
7. Cộng đoàn LCTX Hạt Gia Định: 35.200.000đ.
8. Cộng đoàn LCTX Hạt Xóm Mới: 19.800.000đ.
9. Cộng đoàn LCTX Hạt Tân Định: 5.000.000đ.
10. Xứ Đoàn Thánh Khang, Hạt Thủ Đức: 5.000.000đ.
11. Xứ Đoàn Khiết Tâm, Hạt Chí Hòa: 4.000.000đ.
12. Xứ Đoàn Bà Điểm, Hạt Hóc Môn: 2.500.000đ.
13. Xứ Đoàn Tân Đông, Hạt Hóc Môn: 2.000.000đ.
14. Xứ Đoàn Trung Mỹ Tây, Hạt Hóc Môn: 2.000.000đ.
15. Xứ Đoàn Từ Đức, Hạt Thủ Đức: 1.000.000đ.
16. Xứ Đoàn Tân Mỹ, Hạt Hóc Môn: 1.000.000đ.
17. Xứ Đoàn Tam Hà, Hạt Thủ Đức: 1.000.000đ.
18. Xứ Đoàn Trung Chánh, Hạt Hóc Môn: 1.000.000đ.
19. Xứ Đoàn Châu Bình, Hạt Thủ Đức: 1.000.000đ.
20. Xứ Đoàn Tam Hải, Hạt Thủ Đức: 1.000.000đ.
21. Xứ Đoàn Bình Hưng, Hạt Bình An: 1.000.000đ.
22. Xứ Đoàn Mai Khôi, Hạt SG – CQ: 1.000.000đ.
23. Bà Loan, Tỉnh Long An: 2.000.000đ.
24. Bà Maria Quan Thị Bích, BCH GP: 2.000.000đ
25. Bà Maria Đào Thị Minh Nguyệt, BCH CĐ LCTX hạt Gia Định
1.500.000đ.
26. Bà Hà Hồ, CH LB Đức: 1.350.000đ.
27. Chị Nguyễn Hồng: 500.000đ.
28. Giáo dân tham dự Thánh Lễ tại nhà thờ Huyện Sỹ: 870.000đ.

Cha Tổng Linh hướng và Ban Chấp hành CĐ. Lòng Chúa Thương Xót Tgp Sài Gòn chân thành cảm ơn Quý Ân nhân. Nguyễn xin Thiên Chúa, Đấng Từ Bi – Thương Xót bù đắp xứng đáng cho lòng quảng đại của Quý Ân nhân.

TIN CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT HẠT THỦ ĐỨC, TGP SÀI GÒN

Trong tình yêu Đức Kitô, Cộng đoàn Lòng Chúa Thương Xót hạt Thủ Đức, Tgp Sài Gòn đã thực hiện chuyến hành hương – bác ái tại



trại phong Di Linh (Lâm Đồng) và Mái ấm Tín Thác (TP Bảo Lộc). Chuyển đi diễn ra trong hai ngày 11 và 12/10/2024 với sự đồng hành của Cha Gioan B. Bùi Bá Tam Quan, linh hướng CĐLCTX Hạp.

3g00 sáng 11/10/2024, Đoàn gồm 80 anh chị em, thuộc CĐLCTX các giáo xứ: Tam Hà, Châu Bình, Thánh Khang, Tam Hải, Thủ Đức, Bình Thọ tập trung tại tượng đài Đức Mẹ giáo xứ Thủ Đức, dâng lời nguyện, để qua Mẹ, xin Thiên Chúa ban bình an cho chuyển đi.

3g30, xe bắt đầu lăn bánh. Chiều và tối hôm trước, ở Sài Gòn có những cơn mưa nặng hạt khiến không khí trở nên rất lạnh. Nhiều người trong chúng tôi đều trong độ tuổi "thất thập cổ lai hy", nên dù ngồi trên xe, đa phần đều phải mặc áo lạnh. Khoảng 9g00, chúng tôi có mặt tại trại phong Di Linh.

Trại phong nằm trên một ngọn đồi nhỏ thuộc miền cao nguyên, cách Sài Gòn khoảng hơn 200km, nơi đây còn được biết đến với tên gọi quen thuộc là "làng cùi", vì đây cũng chính là trung tâm điều trị bệnh phong cùi. Ngôi làng này được Đức Cha Jean Cassaigne, thuộc Hội Thừa sai Paris thành lập vào năm 1927.

Tại nhà nguyện của trại phong, Cha Gioan B. đã cử hành Thánh Lễ luân phiên LCTX của Hạp. Sau Thánh lễ, Đoàn đến viếng mộ Đức Cha Jean Cassaigne. Với khẩu hiệu Giám mục "Caritas Et Amor" (Bác Ái và Yêu Thương), Đức Cha đã sống đúng theo tinh thần của khẩu hiệu, ngài dành trọn cuộc đời phục vụ, yêu thương và cho đi với các bệnh nhân phong nên được các bệnh nhân ở đây rất mực yêu mến, xem ngài là người cha thân thương, cùng lâm bệnh phong như họ và ngài mãi mãi an nghỉ lại nơi đây.

Sau khi tưởng nhớ và cầu nguyện tại mộ Đức Cha Jean Cassaigne, Đoàn đến thăm trại phong Di Linh 1, là khu của người già, không còn sức lao động. Đa số bệnh nhân ở đây đều là người dân tộc K'Ho.

Soeur Maria Kim Thùy, dòng Nữ Tử Bác Ái Vinh Sơn, Giám đốc khu điều trị trại phong Di Linh cho chúng tôi biết: Ngay từ thời gian đầu, Đức Cha Jean Cassaigne đã trao toàn bộ chủ quyền đất trại hơn 40 hecta và việc chăm sóc bệnh nhân phong cho Dòng Nữ Tử Bác Ái. Từ đó đến nay, nhiều thế hệ nữ tu dòng Nữ Tử Bác Ái đã

hiến dâng cả cuộc đời cho việc phục vụ bệnh nhân phong một cách vô vị lợi.

Hiện nay, khu điều trị trại phong Di Linh có 23 nhân viên phục vụ (kể cả y-bác sĩ), trong đó có 7 nữ tu thuộc dòng Nữ Tử Bác Ái. Họ thực hiện nhiệm vụ điều trị, chăm sóc, phục hồi chức năng cho bệnh nhân, đồng thời chăm lo đời sống cho người bị bệnh phong và gia đình họ, quản lý và thực hiện chương trình loại trừ bệnh phong trong toàn tỉnh. Hiện khu điều trị trại phong Di Linh có hơn 350 nhân khẩu, trong đó có gần 100 người tàn tật vĩnh viễn.

Tại trại phong Di Linh, chúng tôi có cơ hội được tiếp xúc với các bệnh nhân phong, họ đều tỏ ra rất biết ơn những người đã phục vụ, chữa trị và chăm lo đời sống cho họ, trong đó có các Soeur dòng Nữ Tử Bác Ái. Chúng tôi còn nhận ra niềm vui và hạnh phúc nơi họ vì họ đã được đón nhận và được yêu thương. Chính chúng tôi cũng học được nơi họ sự lạc quan, niềm phó thác, đức tin vững mạnh vào tình yêu Chúa, điều rất cần thiết trong đời sống Kitô hữu.

Rời trại phong Di Linh, chúng tôi lên Đà Lạt và nghỉ đêm tại Tu viện Vinh Sơn. Sáng hôm sau 12/10/2024, sau khi tham dự Thánh lễ do Cha linh hướng Gioan B. cử hành, trên đường về, chúng tôi ghé thăm Mái ấm Tín Thác - TP Bảo Lộc, do Hội Dòng Mến Thánh Giá Đà Lạt thành lập vào năm 2009, và hiện Soeur Hường được giao nhiệm vụ quản lý.

Mái ấm hiện đang nuôi dưỡng khoảng 100 bé, đa phần đều bị bỏ rơi từ lúc sơ sinh, trong đó một số được các sơ sáng đưa đến các lớp mẫu giáo (mầm - chồi - lá), chiều mới đón về, số khác được gửi vào các trường nội trú để theo học các lớp tiểu học.

Bằng tình yêu thương vô bờ bến, những nữ tu ở Mái ấm Tín Thác đang từng ngày nuôi nấng và xoa dịu nỗi đau tinh thần cũng như thể xác của hàng trăm thân phận bất hạnh thuộc nhiều dân tộc, tôn giáo khác nhau để các em lớn lên, thành người có ích cho xã hội..., rất cần đến sự chung tay góp sức của những người hảo tâm.

Cùng với việc chăm sóc các bé tại Mái ấm Tín Thác, Soeur Hường cũng cộng tác với một số giáo dân trong công việc tìm kiếm và chôn cất các thai nhi bị bỏ rơi. Nghĩa trang hiện đang chôn cất khoảng 20.000 thai nhi.



Tạm biệt Mái ấm Tín Thác, xe đưa chúng tôi trở về TP Thủ Đức, kết thúc chuyến hành hương – bác ái đầy ý nghĩa. Với hành trình khá xa, cộng thêm phải khởi hành từ sáng sớm, đi và về trong hai ngày, chúng tôi thực sự mệt mỏi, nhưng những mệt mỏi này chỉ thoáng qua, sau đó nhường chỗ cho những niềm hân hoan, hạnh phúc dâng tràn. Chuyến đi đạt kết quả rất tốt.

Ban BT Tập san Lòng Chúa Thương Xót



TIN HIỆP HỘI LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT GIÁO PHẬN XUÂN LỘC: SINH HOẠT ĐỊNH KỲ - THỨ SÁU ĐẦU THÁNG (10/2024) (Xin xem hình nơi trang bìa)

I. GIÁO HẠT LONG THÀNH VÀ PHƯỚC LÝ HÀNH HƯƠNG KÍNH LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT

Chiều ngày Thứ Sáu, 4/10/2024 rất nhiều đoàn hành hương của Hiệp hội Lòng Chúa Thương Xót của Giáo phận đã đến Giáo xứ Suối Cát, để được tham dự Giờ Kinh và Thánh Lễ tôn vinh Lòng thương xót của Chúa. Đặc biệt, đoàn hành hương chính trong ngày thứ Sáu này là của Giáo hạt Long Thành và Phước Lý, vì thế, quý Cha Quản hạt, quý Cha và rất đông các hội viên của Hiệp hội Lòng Chúa Thương Xót của hai giáo hạt đã cùng hiện diện để thực hiện cuộc hành hương Kính Lòng Chúa Thương Xót theo phiên đã được phân chia. Ngoài ra, còn có rất đông các hội viên Hiệp hội LCTX từ các giáo hạt, giáo xứ khác đã cùng hiện diện, làm chặt kín trong và ngoài nhà thờ, khiến bầu khí càng thêm sốt mến, như ngọn lửa lan tỏa bao tâm hồn luôn tha thiết, khao khát được Lòng Chúa Thương Xót đụng chạm và chữa lành.

Sau giờ lần chuỗi LCTX, Cha Đặc Trách Hạt Long Thành, Cha Đaminh Phan Anh Huy đã chia sẻ chủ đề về Kinh Mân Côi Tháng 10.

“Suy niệm về ngắm năm sự sáng, năm sự vui, năm sự thương, và năm sự mừng”.

Một trong những sự vui mừng và ân huệ của tất cả Ki-tô hữu, là Chuỗi Mân Côi Thánh của Đức Trinh Nữ. Kinh nghiệm lâu đời chứng tỏ rằng không những là niềm vui nhưng còn làm cho đời sống của họ phong phú thêm. Nó dìu sức sống họ vào những màu nhiệm

cứu rỗi của đức tin Ki-tô Giáo. Trong khi những hạt chuỗi trôi qua tay họ, niềm tin cậy của họ dâng tràn con tim để chìm đắm trong những màu nhiệm đời sống Chúa Ki-tô và Mẹ Maria.

Sau giờ Kính Lòng Chúa Thương xót thật sốt sắng, mọi người đã chào đón Đức Cha Giuse Đình Đức Đạo, nguyên Giám Mục Giáo phận đã đến dâng Thánh Lễ Kính Lòng Chúa Thương xót để cầu nguyện cho những ai đang cần lòng Chúa thương xót, nhất là những người đau khổ trong cơn bão vừa qua.

Mặc dù ngoài trời mưa rất to, nhưng cũng không ngăn được sự hiếu kính của con chiên với chủ Chăn, Vị mục tử đáng kính!

Đón chào Đức Cha Giáo phận là dãy hàng dài rất đông người xếp hàng hai, hàng ba từ cuối sân nhà thờ đến tận gian cung thánh. Hình ảnh mọi người kiên nhẫn đứng xếp hàng đón Đức Cha, không phải là lễ nghi trang trọng, nhưng chính là phản chiếu một sự khao khát lòng thương xót của Chúa xuống trên những con người nơi này như chính Đức Cha cảm nhận và chia sẻ. "Hình ảnh mọi người chờ đón, đụng chạm đến bàn tay tôi, hôn thánh giá... nhưng tôi biết thực rằng: anh chị em đang muốn đụng chạm đến chính Chúa, như đang năn nỉ Ngài 'Lạy Chúa, xin Chúa thương xót con'". Thế nên, Đức Cha đã di chuyển thật chậm, thậm chí dừng lại để giơ tay ra với lấy những bàn tay đang chìa ra từ phía bên trong, với ước mong mọi người được cảm thấy bình an ngay giữa đau khổ của họ.

"Thánh hóa đau khổ để cầu nguyện cho những tội nhân được ơn sám hối" và "Thiên Chúa đáp lại tiếng nài van lòng thương xót Chúa của con người theo cách của Ngài" là các ý chính trong bài huấn dụ của Đức Cha Giáo phận khi gặp gỡ mọi người trước Thánh Lễ.

Dẫn vào ý thứ nhất của bài huấn dụ, Đức Cha đã kể lại lần hiện ra thứ ba của Đức Mẹ tại Fatima với ba trẻ nhỏ: sau khi cho ba trẻ thấy cảnh hỏa ngục ghê sợ, Đức Mẹ đã mời gọi các em hy sinh, đón nhận những đau khổ sẽ đến để cầu nguyện cho tội nhân trở lại, cho thế giới được hòa bình. Nhấn đến điều Đức Mẹ xin ba trẻ nhỏ, Đức Cha nói "Khi chúng ta đề cập đến lòng thương xót Chúa, chúng ta thường chỉ nghĩ đến đau khổ thể xác, hay những chật vật thiếu thốn của chính mình. Nhưng trong thị kiến, Đức Mẹ đã nói đến lòng thương xót của Chúa thật đặc biệt đối với những người tội lỗi qua lời Đức Mẹ xin các em chấp nhận đau khổ để cầu nguyện



cho kẻ có tội được trở lại”. Nếu lời Đức Mẹ ngỏ với ba trẻ tại Fatima ngày xưa và các em đã thưa “vâng”, Đức Cha Giáo phận cũng ngỏ với mọi người “Tôi muốn lấy lại những lời của Đức Mẹ để mời gọi mọi người hãy lắng nghe từ trong tâm hồn mình. Có thể Đức Mẹ cũng đang xin anh chị em hãy quảng đại thưa “Con chấp nhận”. Nhưng làm sao có thể chịu đựng được đau khổ, để rồi thánh hóa được đau khổ? Đức Cha nói rằng “Chính Chúa sẽ giúp. Chúa sẽ giúp chúng ta có được sự an bình mới” dù ai đó đang có những đau khổ từ nhiều lý do: bất hòa với người thân, bị bỏ rơi, đau khổ từ sự yếu đuối bản thân khi tái đi tái lại lỗi phạm. Để rồi Đức Cha kết luận ý đầu tiên bằng lời mời “Hãy dâng lên Chúa những đau khổ, những yếu đuối của mình bằng sự phó thác và tin tưởng vào sức mạnh của Chúa. Để rồi, khi thời điểm thuận tiện như Chúa biết, Chúa sẽ giúp chúng ta”. Khép lại ý thứ nhất, Đức Cha kết luận bài huấn từ bằng ý thứ hai khi xác tín “Tôi cam đoan rằng: những ai mà tôi đã chúc lành hoặc đã nói với Chúa những đau khổ của mình, chắc chắn Chúa đã thấu hiểu nỗi đau khổ của anh chị em, và Chúa đã đáp lại lời kêu xin của anh chị em theo cách của Người”.

Thánh Lễ Kính Lòng Chúa Thương Xót được cử hành sau phần gặp gỡ và huấn dụ của Đức Cha Giáo phận với cộng đoàn. Để Thánh Lễ với sự hiệp ý của cả cộng đoàn, trước khi bắt đầu Thánh lễ, Đức Cha đã mời gọi cộng đoàn cùng “ca ngợi tôn vinh Thiên Chúa, vì Người đã thương xót chúng ta, thương xót Giáo phận”. Đồng thời, “van nài lòng thương xót của Chúa trên những tội nhân, để họ được ơn hoán cải” và cho mọi người, dù là tội nhân “luôn hy vọng, tin tưởng vào Lòng Chúa thương xót, và sẽ trở dậy, làm lại cuộc đời bằng sức mạnh của Chúa”. Bên cạnh ý lễ chính, Thánh Lễ do Đức Cha chủ tế cũng là để mừng trước lễ Thánh Nữ Faustina - Bổn mạng của Hiệp hội Lòng Chúa Thương Xót của Giáo phận - như Cha Giuse Trần Phú Sơn, Đặc Trách Hiệp Hội Lòng Chúa Thương Xót Giáo phận giới thiệu.

“Nơi Thiên Chúa: một tình yêu trao ban cho nhân loại đến tận cùng” là ý suy niệm đầu tiên trong bài giảng Thánh Lễ mà Đức Cha chia sẻ khi dựa trên ý thần học quan trọng của Thánh sử Gioan “Tức thì, máu cùng nước chảy ra” trong Gioan 19, 31-37. Đức Cha nói, hình ảnh “Giọt máu cuối cùng chảy ra hết: hình ảnh của biểu tượng, nói lên rằng, Thiên Chúa, qua Đức Giêsu Kitô, đã yêu

thương nhân loại đến tận cùng, yêu không giữ lại gì, yêu trọn vẹn". Vì thế, Đức Cha mời gọi mọi người "hãy tin vào tình yêu của Thiên Chúa", và xác tín "chỉ có tình yêu Chúa là quan trọng" trong cuộc đời con người. Ngài tiếp, "khi chúng ta xác tín chỉ có tình yêu Chúa là quan trọng, mọi sự sẽ trở nên phù vân, và chúng ta sẽ thoát ra những thứ mà chúng ta bám víu, chỉ còn cần mình Chúa mà thôi, là đủ cho cuộc đời của chúng ta".

Rọi chiếu từ hình ảnh "Một người lính lấy giáo đâm vào cạnh sườn Người", Đức Cha đã tiếp ý suy niệm và mời gọi mỗi người hãy biết "Xoa dịu vết thương của nhau". Vết thương trong tâm hồn không chỉ do kẻ thù, hay người đối nghịch gây nên, nhưng "vết thương, đau khổ còn đến từ những người yêu mình gây ra", Đức Cha nói. Thế nên, Đức Cha mời gọi mọi người hãy cố gắng xoa dịu vết thương của nhau bằng những lời nói yêu thương, những ánh mắt dịu hiền, những sự quan tâm. "Nhưng làm sao có thể xoa dịu vết thương của người khác khi mình còn đang đau khổ?", Đức Cha tiếp. "Khi chúng ta được Chúa xoa dịu vết thương, chúng ta cũng sẽ ra đi để xoa dịu vết thương của người khác bằng tình yêu và lòng thương xót của Chúa". Và để có thể thấy được nỗi đau, chạm được vết thương của tha nhân để xoa dịu nỗi đau của họ, Đức Cha nhấn mạnh rằng "cần phải đi ra khỏi lòng mình, ra khỏi nỗi đau của mình... lúc đó chúng ta mới có khả năng xoa dịu vết thương, của nhau". Và ý suy niệm này đã được Đức Cha biểu tỏ bằng hiện thực qua việc Ngài gửi trao lại món quà mà hai Giáo hạt vừa kính dâng trước khi kết thúc Thánh Lễ, để đóng góp với các giáo hạt trong nỗ lực xoa dịu đau khổ, trợ giúp người nghèo, người di dân gặp khó khăn.

Thánh Lễ Kính Lòng Chúa Thương Xót, cũng như ngày hành hương của Hiệp Hội Lòng Chúa Thương Xót của hai Giáo Hạt Phước Lý và Long Thành đã diễn ra trong bầu khí linh thiêng, sốt mến của mọi người trong ân thánh của Thiên Chúa. Và chắc rằng, những hội viên LCTX và mọi người, khi trở về nhà, sẽ cố gắng thực thi những huấn dụ của Đức Cha Giáo phận khi gặp gỡ, trong bài giảng và như khi cuối lễ Ngài đã nói "Xin anh chị em hãy cố gắng làm nhiều điều tốt lành hơn nữa cho tha nhân, cho thế giới. Hãy truyền đạt lòng thương xót của Chúa đến cho tha nhân, đặc biệt với những người



đang phải chịu cảnh màn trời chiếu đất do thiên tai, lũ lụt ở vùng cao phía Bắc.,.

**Bài viết: HHLTX Hạt Long Thành
Hình ảnh: Ban Truyền Thông Suối Cát**

II. Chương Trình Thánh Lễ Thứ Sáu, ngày 08/11/2024

Mừng Bổn Mạng Thánh Faustina và kỷ niệm 9 năm khởi sự hình thành HHLCTX Giáo Phận Xuân Lộc

Chủ đề:

- NGÀY TRUYỀN THỐNG CẦU NGUYỆN CHO CÁC HỘI VIÊN VÀ ÂN NHÂN CÒN SỐNG HAY ĐÃ QUA ĐỜI**
- TRỞ NÊN SỨ GIẢ LÒNG THƯƠNG XÓT**

Chương trình tổng quát (chiều):

14g00' - 14g30': Đón tiếp, tập hợp.

14g30' - 15g00': Lần chuỗi LCTX

15g00' - 15g40': Chia sẻ chủ đề: Cộng đoàn LTX sống tinh thần Hiệp Hành hướng về Năm Thánh 2025 (Đức Cha Đaminh Nguyễn Tuấn Anh, Gm phụ tá Xuân Lộc).

15g40' - 16g00': Giải lao, chuẩn bị đoàn rước

16g00' - 17g30': Thánh lễ (Đức Cha chủ sự)

**Lm. Giuse Trần Phú Sơn
Đặc trách HH. LCTX – Gp. XL**

CHÚC MỪNG BỔN MẠNG

Hòa chung niềm vui cùng Giáo Hội hoàn vũ, mừng kính Thánh Ernest (07/11).

**CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN
Kính Chúc Mừng Lễ Bổn Mạng**

**LM. ERNEST NGUYỄN VĂN HƯỜNG
Tổng Linh hướng CĐ LCTX TGP Sài Gòn**

Nguyện xin Thiên Chúa, qua lời cầu bầu của Thánh Quan Thầy, tuôn đổ muôn ơn lành trên Cha.

**ỦY BAN GIÁO DÂN
GIÁO TỈNH SÀI GÒN**

**CÁC BÀI THƯỜNG HUẤN DÀNH CHO GIÁO DÂN
CÁC HỘI ĐOÀN TÔNG ĐỒ TRONG GIÁO HỘI HIỆP HÀNH**

(Tiếp theo và hết)

**HỘI ĐOÀN THAM GIA VÀO ĐỜI SỐNG VÀ SỨ VỤ CỦA HỘI
THÁNH, CỤ THỂ TẠI HỘI THÁNH ĐỊA PHƯƠNG
(GIÁO XỨ/GIÁO PHẬN) NHƯ THẾ NÀO?**

Lm. Anton Nguyễn Trung Trực

Dẫn nhập

Để cùng nhịp bước với Giáo Hội, quý Hội đoàn công giáo và Dòng Ba được mời gọi tham gia vào Công nghị của Thượng Hội Đồng Giám Mục thế giới XVI với chủ đề "Vì một Giáo hội hiệp hành: hiệp thông, tham gia và sứ vụ". Trong khuôn khổ của bài thường huấn này, chúng tôi sẽ không đi sâu vào việc tìm hiểu ý nghĩa của từ Hiệp hành nhưng qua sự tổng hợp, chúng tôi hướng đến những định hướng giúp quý Hội đoàn và Dòng Ba sống tinh thần tham gia vào sứ vụ và đời sống của Giáo Hội địa phương.

1. Mâu nhiệm Hội Thánh

Hội Thánh là Thân thể mâu nhiệm của Chúa Giêsu⁹. Cũng vậy các hội đoàn và Dòng Ba là thành phần sống động diễn tả mâu nhiệm này tại Hội thánh địa phương (giáo xứ/giáo phận). Điều này không những nói lên sự qui tụ quanh Đức Kitô nhưng còn là nên một trong Người, trong Thân Thể của Người "Trong thân thể đó, sự sống của Đức Kitô được truyền thông cho các tín hữu là những người, nhờ các bí tích, đã được kết hợp một cách bí nhiệm và thật sự với Đức Kitô chịu nạn và được tôn vinh"¹⁰. Nhờ bí tích Rửa Tội

⁹ "Anh em là thân thể Đức Kitô và mỗi người là một bộ phận. Trong Hội thánh, Thiên Chúa đã đặt một số người, thứ nhất là các tông đồ, thứ hai là các ngôn sứ, thứ ba là các thầy dạy..." (1Cr 12, 27-28)

¹⁰ VATICANO II, *Hiến chế tín lý Ánh sáng muôn dân*, số 7.



chúng ta được kết hợp với cái Chết và sự Sống lại của Đức Kitô (x. Rm 6,4-5; 1Cr 12,13). Nhờ bí tích Thánh Thể, chúng ta được nâng lên đến sự hiệp thông với Người và với nhau¹¹.

Sự hợp nhất của Nhiệm Thể làm phát sinh và phát triển đức mến giữa các thành viên là tín hữu. Đức mến là dây liên kết trọn hảo như thánh Phaolô đã dạy “nếu một chi thể đau khổ, thì tất cả các chi thể đều đau khổ; còn nếu một chi thể được vinh dự, thì tất cả các chi thể đều chung vui” và chính sự hợp nhất hữu hình này sẽ chiến thắng mọi chia rẽ phạm nhân (x. Gl 3, 27-28). Thiết nghĩ Hội Thánh địa phương có phát triển và đáp ứng được các nhu cầu của thời đại hay không có một phần trách nhiệm của các Hội đoàn và Dòng Ba.

2. Hội đoàn là ai?

Khoảng hai thập kỷ đầu của Thiên niên kỷ thứ III chúng ta cảm nhận một điều: sức sống của Giáo Hội Việt Nam ngày càng được củng cố và phát triển. Khi các chính sách tôn giáo được tự do hơn, các Hội đoàn công giáo cũng được thành lập nhiều hơn và phong phú hơn. Trước đây con số hội đoàn chỉ gồm tóm trong một số giới như cao niên, gia trưởng, hiền mẫu, giới trẻ, giáo lý viên, thiếu nhi thánh thể, Legio, Huynh đoàn Đa Minh, Dòng Phan Sinh tại thế, dòng ba Cát Minh... nhưng hiện nay ngoài những giới và các hội đoàn và Dòng Ba kể trên thì có đến chục hội đoàn đang sinh hoạt trong một giáo xứ. Đây là một tín hiệu đáng mừng vì nó làm phong phú các hoạt động của giáo xứ. Bên cạnh đó nó cũng gây ra không ít khó khăn trong điều hành và thực hiện những chương trình chung cần đến sự tham gia và cộng tác giữa đoàn thể để làm cho giáo xứ hiệp nhất và sinh hoa trái trong việc thực hiện công tác tông đồ, đặc biệt trong sứ vụ loan báo Tin Mừng, là sứ vụ sống còn của Giáo Hội. Dưới đây tôi xin được trích dẫn một nhận định xác đáng của cha Giuse Vũ Công Viện, trong bài Tham luận Công nghị Tổng giáo phận Hà Nội năm 2022: “Các hội đoàn giáo dân mới xuất hiện với tần xuất đáng kinh ngạc và mang đủ dạng hình thái khác nhau khiến cho không chỉ các nhà chức trách gặp khó khăn trong

¹¹ X. Sđd s. 7

việc giám sát, mà ngay cả giáo dân cũng bị hoang mang không biết thật giả là đâu"¹².

Vì thế để được Giáo Hội công nhận là một tổ chức/hội đoàn công giáo, cách cụ thể là tổ chức công giáo tiến hành thì cần hội đủ những tiêu chuẩn sau. Theo *Sắc Lệnh Tông Đồ Giáo Dân* của Công Đồng Vaticano II, số 20, để được gọi là một tổ chức công giáo tiến hành cần hội đủ 4 yếu tố¹³:

- Mục đích của tổ chức này là rao truyền Phúc Âm, thánh hóa nhân loại và đào tạo cho con người một lương tâm kitô giáo đích thực.
- Có tổ chức và chương trình hành động khi cộng tác với Hàng Giáo Phẩm
- Hoạt động liên kết với nhau (với các hội đoàn khác. Đây là điều dường như chưa thực hiện được).
- Hoạt động dưới sự điều khiển của Hàng Giáo Phẩm.

Bộ Giáo Luật 1983 cũng qui định về các Hiệp hội hay Hội đoàn trong điều 304 §1 "Tất cả mọi hiệp hội Kitô hữu, công hay tư, dù mang danh hiệu hay danh xưng nào đi nữa, đều phải có: quy chế riêng xác định mục đích hoặc đối tượng xã hội, trụ sở, việc điều hành và các điều kiện cần thiết để gia nhập, cũng như đường hướng hoạt động, xét theo nhu cầu hoặc lợi ích của mỗi thời và mỗi nơi"¹⁴.

Điều 303 của *Bộ Giáo Luật 1983* định nghĩa về Dòng Ba như sau "Những hiệp hội nào gồm các thành viên sống giữa đời nhưng thông dự vào tinh thần của một Hội Dòng, sống đời tông đồ và tiến đến sự trọn lành Kitô giáo dưới sự điều hành tối cao của Hội Dòng đó, thì được gọi là Dòng Ba hay bằng một danh xưng thích hợp

¹² VŨ CÔNG VIỆN, *Hội đoàn trong đời sống đức tin*, nguồn: <https://www.tonggiaophanhanoi.org/bai-thuyet-trinh-hoi-doan-trong-doi-song-duc-tin/> truy cập 9:31 ngày 28-08-2024.

¹³ VATICANO II, *Sắc lệnh tông đồ giáo dân*, số 20.

¹⁴ *Bộ Giáo Luật 1983*, điều 304 §1, bản dịch của Hội Đồng Giám Mục Việt Nam, Tôn Giáo, 2006.



khác”¹⁵.

Cũng theo ý hướng trên, *Tông huấn Kitô hữu Giáo dân* của Đức Giáo hoàng Gioan Phao-lô II đã nêu lên những điều kiện để có thể được công nhận là một Hiệp hội hay Hội đoàn công giáo phải có đủ các yếu tố sau đây¹⁶:

- Các thành viên của hiệp hội có theo đuổi mục đích nên thánh hay không?
- Có tuyên xưng đức tin công giáo hay không?
- Có hiệp thông chặt chẽ và mãnh liệt với Đức Giáo hoàng và các Giám mục hay không?
- Có hoà hợp và cộng tác vào việc truyền giáo hay không?
- Có dẫn thân vào xã hội để phục vụ cho phẩm giá toàn vẹn của con người theo học thuyết xã hội của Giáo hội hay không?

Tóm lại hội đoàn công giáo hay Dòng Ba phải có mục đích nên thánh, tham gia sứ mạng loan báo Tin mừng và thánh hóa xã hội qua công việc tông đồ, hiệp thông với các đấng bản quyền. Đây cũng là những điều kiện để biện phân giúp các Hội đoàn công giáo và Dòng Ba sống đúng đường hướng Giáo Hội hay không.

3. Bốn phận và trách nhiệm tham gia vào đời sống và sứ vụ của Hội Thánh

Năm 2023 Giáo hội Công giáo hoàn vũ đã cử hành Thượng Hội Đồng Giám Mục thế giới lần thứ XVI với chủ đề *Hướng tới một Giáo hội hiệp hành: Hiệp thông, Tham gia và Sứ vụ*. Trong tiến trình chuẩn bị Thượng Hội đồng, mọi thành phần Dân Chúa đều được mời gọi nói lên những ưu tư và kỳ vọng của mình.

Đức Thánh Cha Phanxicô, qua Diễn từ khai mạc Thượng HĐGM thế giới XVI ngày 09/10/2021, đã nhấn mạnh “Tất cả những người đã được rửa tội đều được mời gọi tham gia vào đời sống và sứ vụ của Giáo hội. Nếu không có sự tham gia thực sự của Dân Chúa, nói về hiệp thông có nguy cơ chỉ còn là một ước vọng đạo

¹⁵ *Bộ Giáo Luật 1983*, điều 303, bản dịch của Hội Đồng Giám Mục Việt Nam, Tôn Giáo, 2006.

¹⁶ X. GIOAN PHAOLÔ II, *Tông huấn Ki-tô hữu giáo dân*, số 30; VATICANO II, *Sắc lệnh tông đồ giáo dân*, số 20.

đức... Trao quyền cho mọi người tham gia là một bốn phần thiết yếu của Giáo hội!"¹⁷.

Thiên nghi Diễn từ của Đức Thánh Cha Phanxicô khai mạc Thượng HĐGM thế giới lần thứ XVI cũng là giáo huấn của Công Đồng Vaticano II "Nhiệm vụ cao cả của mọi giáo dân là làm cho ý định cứu độ của Thiên Chúa ngày càng lan tới tất cả mọi người ở mọi nơi và mọi thời đại. Vì thế, khắp nơi phải mở đường cho họ tích cực tham gia vào công cuộc cứu độ của Giáo Hội, tùy sức lực họ và tùy nhu cầu của thời đại"¹⁸.

Cùng một ưu tư với Đức Thánh Cha Phanxicô, Hội Đồng Giám Mục Việt Nam qua lá *Thư mục vụ gửi Cộng đồng dân Chúa về Giáo Hội tham gia*, đã đề cập đến nền tảng của sự tham gia "Tham gia là một trong ba yếu tố căn bản của Giáo hội hiệp hành. Ở đó, mọi người đều bình đẳng, cộng tác tùy theo ơn gọi của mình và phục vụ lẫn nhau qua các ân huệ đã lãnh nhận từ Chúa Thánh Thần. Việc tham gia xây dựng Giáo hội là sứ mạng tự bản chất của người Kitô hữu. Qua Bí tích Thanh tẩy, chúng ta cùng chung một phẩm giá là con Thiên Chúa, thành viên của gia đình Giáo hội, anh chị em trong Đức Kitô, cùng tham dự vào chức năng tư tế, ngôn sứ và vương đế của Người. Tài liệu làm việc của Thượng HĐGM thế giới lần thứ XVI nêu rõ: "Bí tích Rửa tội tạo ra một sự đồng trách nhiệm thực sự giữa tất cả các phần tử của Giáo hội, được thể hiện qua sự tham gia của tất cả mọi người vào sứ vụ và qua việc xây dựng cộng đoàn Giáo hội tùy theo đặc sủng của mỗi người"¹⁹.

Tóm lại có thể nói các Văn kiện của Giáo Hội và Hội Đồng Giám Mục Việt Nam đã đặt niềm tin và hi vọng vào sự tham gia của người tín hữu giáo dân. Suy rộng ra mỗi hội đoàn và Dòng Ba được mời gọi có bốn phần và trách nhiệm tham gia tích cực và phải chung tay xây dựng Giáo Hội địa phương tùy theo đặc sủng của Hội đoàn và Dòng Ba, cụ thể là nơi các giáo xứ mình đang hiện diện để mang lại nhiều hoa trái cho con người trong thời đại hôm nay.

¹⁷ ĐỨC GIÁO HOÀNG PHANXICÔ, *Diễn từ khai mạc Thượng HĐGM thế giới XVI* ngày 09/10/2021.

¹⁸ VATICANO II, Hiến chế tín lý Ánh Sáng Muôn Dân, số 30.

¹⁹ *Tài liệu làm việc của Thượng HĐGM thế giới lần thứ XVI*, số 20.



4. Đề nghị

Trong lá *Thư mục vụ gửi Cộng đồng dân Chúa về Giáo Hội tham gia* của Hội Đồng Giám Mục Việt Nam, các ngài đã nhận định như sau “tại Việt Nam, do hoàn cảnh lịch sử, cùng với những khó khăn trong đời sống và cách hiểu giáo lý chưa đúng, một số giáo dân sống đức tin thụ động và đứng dưng với những hoạt động của cộng đoàn địa phương. Với họ, đời sống đức tin chỉ bao hàm trong việc tuân giữ ngày Chúa nhật. Do đó, thúc đẩy sự tham gia vào đời sống và sứ mạng của Giáo hội tại Việt Nam là một nhu cầu cấp thiết”²⁰.

Nhận định trên của Hội Đồng Giám Mục Việt Nam là một vấn nạn và một thách đố về căn tính, mục đích và linh đạo cho các Hội đoàn và Dòng Ba. Bởi nếu Hội đoàn và Dòng Ba không tham gia vào đời sống và sứ mạng của Giáo Hội thì chúng ta cần xem lại sự hiện diện của mình trong giáo phận/giáo xứ. Giáo hội địa phương một cách cụ thể là giáo phận hay cách riêng giáo xứ theo tinh thần của Đức Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II “là của cộng đoàn Kitô hữu ở đó nhờ ân sủng của Bí Tích Thanh Tẩy người tín hữu thuộc về; giáo xứ là “trường học của sự thánh thiện” dành cho mọi Kitô hữu, ngay cả đối với những người không theo một phong trào nào đó của Giáo hội hoặc không tham dự vào một linh đạo cụ thể nào; là “phòng thí nghiệm của đức tin” trong đó những yếu tố cơ bản của truyền thống Công giáo được truyền lại; là “Trung tâm huấn luyện”, nơi đó người ta được giáo dục về đức tin và bắt đầu sứ mệnh tông đồ”²¹. Vì thế Hội đoàn và Dòng Ba hiện diện trong một giáo xứ cần phải tham gia tích cực trong mọi lãnh vực mà tôn chỉ, mục đích hay linh đạo của mình đề ra.

²⁰ HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC VIỆT NAM, *Thư mục vụ gửi Cộng đồng dân Chúa về Giáo Hội tham gia*, nguồn <https://tgpsaigon.net/bai-viet/hoi-dong-giam-muc-viet-nam-thu-muc-vu-gui-cong-dong-dan-chua-ve-giao-hoi-tham-gia-71000>, truy cập lúc 10:11 ngày 28-08-2024.

²¹ GIOANNI PAOLO II, *Messaggio agli assistenti dell’Azione cattolica italiana*, in https://www.vatican.va/content/john-paul-ii/it/speeches/2003/february/documents/hf_jp-ii_spe_20030220_azione-cattolica-italiana.html, 20 febbraio 2003.

Loan báo tin mừng

Loan báo Tin Mừng là bản chất của Giáo Hội²² vì đây là lệnh truyền Chúa Kitô phục sinh đã trao cho các tông đồ và Giáo Hội “VẬY các con hãy đi dạy dỗ muôn dân: rửa tội cho họ nhân danh Cha và Con và Thánh Thần, và dạy họ giữ mọi điều Ta đã truyền cho các con” (Mt 28, 19-20 // Mc 16, 15). Loan báo Tin Mừng là một trong bốn yếu tố để Hội đoàn và Dòng Ba được Giáo hội chuẩn nhận. Là thành phần đông đảo của Hội thánh, bốn phận của mỗi kitô hữu giáo dân là phải tham gia vào công cuộc loan báo Tin Mừng và trở thành những nhà truyền giáo trong thời đại và trong bậc sống của mình như Thánh Công Đồng dạy “dù phải bận rộn với những công việc trần thế, người giáo dân vẫn có thể và phải thực thi một công trình cao cả là phúc âm hóa toàn thế giới”²³. Thực vậy người giáo dân được kêu mời trở nên men, muối và ánh sáng cho trần gian (x. Mt 5, 13-14). Do đó, với những ân huệ đã lãnh nhận “mỗi người giáo dân là chứng nhân đồng thời cũng là khí cụ sống động cho sứ mệnh của Giáo hội “tùy theo mức độ ân sủng đã được Đức Ki-tô ban cho” (Ep 4, 7)”²⁴.

Đối với Gia Phan Sinh, Cha thánh Phanxicô đã chỉ cho chúng tôi cách thế để loan báo Tin Mừng, đặc biệt là đến với lương dân, ngài dạy “khi anh em ra đi thì có thể sống giữa họ theo Thánh Khí bằng hai cách: một là: đừng tranh cãi hay chống báng nhưng hãy “tuân phục mọi người vì Thiên Chúa” (x. 1Pr 2, 13) và tuyên xưng mình là kitô hữu. Hai là: khi thấy đẹp lòng Chúa, anh em hãy loan báo Lời Chúa, để họ tin vào Thiên Chúa toàn năng, Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần, Đấng tạo thành muôn loài; cùng tin vào Chúa Con là Đấng cứu chuộc và cứu độ, để họ được thanh tẩy và trở thành kitô hữu”²⁵.

²² X. VATICANO II, *Ad gentes* (Sắc lệnh truyền giáo), số 2 “Tự bản tính, Giáo Hội lữ hành phải truyền giáo, vì chính Giáo Hội bắt nguồn từ sứ mạng của Chúa Con và Chúa Thánh Thần theo Ý Định của Thiên Chúa Cha”.

²³ VATICANO II, *Hiến chế tín lý Ánh Sáng Muôn Dân*, số 35.

²⁴ VATICANO II, *Hiến chế tín lý Ánh Sáng Muôn Dân*, số 33.

²⁵ *Tác phẩm của thánh Phanxicô Assisi*, Lksc XVI, 6-7, dịch giả Norberto Nguyễn Văn Khanh, Văn phòng Tỉnh dòng, 2019.



Sống tinh thần hiệp thông

Để có thể tham gia vào sứ vụ và đời sống của Hội Thánh địa phương trước hết chúng ta phải hiệp thông trong nội bộ Hội đoàn và Dòng Ba rồi sau đó mở ra để gặp gỡ, đối thoại, lắng nghe và hợp tác với các hội đoàn và ban ngành đoàn thể trong giáo xứ trong những việc chung, bác ái, loan báo Tin Mừng, hòa giải như một tác giả đã nhận định: Cổ vũ một Giáo hội Hiệp hành (đồng nghị) có nghĩa là “đổi mới các tổ chức để diễn tả thái độ yêu thương, hiệp thông, lắng nghe, đối thoại, sáng kiến, chào đón, trao đổi, hợp tác và tham gia lẫn nhau giữa cá nhân và cộng đoàn (hội đoàn)”²⁶. Cuộc canh tân của Giáo hội sẽ đến từ những đơn vị của mỗi giáo xứ cụ thể là nơi các Hội đoàn Công giáo và Dòng Ba.

Để có thể tham gia và đóng góp tích cực trong sứ mạng của Hội Thánh địa phương, quý Hội đoàn và Dòng Ba cần sống tinh thần hiệp thông như Tông huấn *Christifideles laici* đã dạy “Anh chị em giáo dân hãy ý thức về sứ mạng và vai trò của mình trong Giáo hội. Nhờ phẩm giá chung do phép Rửa tội, anh chị em là những người đồng trách nhiệm với tất cả các linh mục và tu sĩ nam nữ, đối với sứ mệnh của Giáo hội. Anh chị em không những thuộc về Giáo hội mà là Giáo hội. Do đó, hãy nhiệt thành tham gia và cộng tác chặt chẽ với các linh mục để xây dựng Giáo hội và thực thi sứ mạng làm chứng cho Chúa ở giữa đời”²⁷. Hơn nữa, Thánh giáo hoàng Gioan Phaolô II, trong *Tông thư tiến vào thiên niên kỷ thứ III*, đã từng ước muốn cho Giáo Hội trong ngàn năm mới hay nói cách khác là mỗi thành phần của Dân Chúa phải “làm cho Giáo Hội trở thành ngôi nhà và trường học của hiệp thông”²⁸.

Công tác từ thiện bác ái

Quý hội đoàn và Dòng Ba được mời gọi tham gia tích cực tinh thần bác ái Kitô giáo qua việc tìm đến săn sóc các bệnh nhân,

²⁶ Cfr. CARLOS MARIA GALLI & ANTONIO SPADARO, *La riforma e le riforme nella Chiesa*, Brescia 2016, 12

²⁷X. ĐỨC GIÁO HOÀNG GIOAN PHAOLÔ II, *Tông huấn Ki-tô hữu giáo dân*, số 9.

²⁸ GIOAN PHAOLÔ II, *Tông thư tiến vào ngàn năm mới* (6-1-2001), số 43.

người túng thiếu và đau khổ vì sự nghèo khó theo hình thức cũ cũng như sự nghèo khó theo hình thức mới. Đó là những người thất vọng vì cuộc sống vô nghĩa, sống trong tình trạng nghiện ngập, sợ bị ruồng bỏ vì tuổi già hay vì bệnh tật, người sống khờ khan nguội lạnh với đạo Chúa, người sống bên lề xã hội hay bị phân biệt đối xử trong xã hội...

Công tác JPIC

Quý hội đoàn và Dòng Ba cần đặc biệt quan tâm tham gia tích cực vào công tác JPIC (Công lý hòa bình và sự toàn vẹn tạo thành). Trong Tông huấn *Laudato Si'*, Đức Giáo Hoàng Phanxicô mời gọi chúng ta cùng *chung tay chăm sóc ngôi nhà chung* (x. LS số 1) theo tinh thần cha Thánh Phanxicô trong *Bài Ca Anh Mặt Trời*. Đức Thánh Cha Phanxicô đã đưa ra những lý do cấp bách mà mỗi người và đặc biệt các Hội đoàn và Dòng Ba phải tích cực tham gia công tác JPIC "Trái đất-ngôi nhà chung, đang kêu gào vì sự hủy hoại do chúng ta, vì việc sử dụng vô trách nhiệm và bóc lột các tài nguyên. Vì cứ đinh ninh rằng, chúng ta chính là chủ nhân và sở hữu chủ, nên được quyền tận dụng. Bạo lực nằm trong trái tim bị tội lỗi gây thương tích của con người, xuất hiện rõ ràng qua các hiện tượng bệnh lý, mà chúng ta có thể ghi nhận trong đất đai, trong không khí và nơi các sinh vật. Vì thế, giữa những người nghèo bị bỏ rơi và bị đối xử tàn tệ nhất, chúng ta sẽ thấy trái đất của chúng ta bị bóc lột và bị tàn phá, "đang rên siết và quằn quại trong cơn sinh nở" (Rm 8, 22). Chúng ta đừng quên, chính chúng ta cũng là tro bụi (St 2, 7). Thân xác của chúng ta cũng được tạo nên từ những yếu tố của vũ trụ; không khí của nó giúp chúng ta thở và nước của nó giúp chúng ta sống và được bồi dưỡng"²⁹. Vì thế, các giáo xứ và khu xóm là môi trường thuận lợi để Hội đoàn và Dòng Ba tham gia thực hiện công tác JPIC cách hữu hiệu nhất.

Giáo dục Kitô Giáo

Ngày nay các Hội đoàn và Dòng Ba được mời gọi tham gia vào mọi lĩnh vực của xã hội và giáo xứ. Một trong những lãnh vực quan trọng là giáo dục nhân bản và kitô hữu: giáo dục đức tin, dạy giáo lý, đào tạo tri thức... dẫn thân vào môi trường văn hoá, nhằm nâng

²⁹ ĐỨC GIÁO HOÀNG PHANXICÔ, *Laudato Si'*, số 2.



cao trình độ cá nhân và chuẩn bị cho một cuộc đối thoại giữa đức tin và não trạng thời đại, cổ võ việc Phúc Âm hoá các nền văn hoá như là việc phục vụ sự thật qua các phương tiện truyền thông xã hội là cần thiết hơn bao giờ hết.

Trong lãnh vực này, chúng ta không thể không lưu ý tới quan điểm của Hội đồng Giám mục Việt Nam về nền giáo dục Kitô giáo “Ngày nay, một trong những điều gây nhức nhối lương tâm là sự gian dối trong nhiều lãnh vực, kể cả trong môi trường cần đến sự thật nhiều nhất là giáo dục học đường. Chắc chắn tất cả những ai tha thiết với tiền đồ của đất nước và dân tộc không thể không quan tâm đến tình trạng này... Do đó, việc giáo dục đạo đức và lương tâm phải là trách nhiệm hàng đầu của toàn xã hội, và cần đến sự tham gia tích cực của người dân cũng như các tổ chức”³⁰.

Cao hơn trong phẩm trật và xa hơn trong thời gian, các nghị phụ của Công đồng Vaticanô II viết trong Tuyên Ngôn về Giáo dục Kitô Giáo (28/10/1965) rằng: “Thánh Công đồng tỏ lòng biết ơn sâu xa đối với các linh mục, tu sĩ nam nữ và giáo dân, đã tự hiến theo tinh thần Phúc Âm dẫn thân vào công cuộc trọng đại này là giáo dục trong các trường thuộc mọi cấp và mọi ngành. Đồng thời khuyến khích họ hãy quảng đại và kiên tâm trong bốn phận đã lãnh nhận, nỗ lực vươn lên trong việc đào luyện học sinh thấm nhuần tinh thần của Chúa Kitô, trong khoa sư phạm và trong việc trau dồi kiến thức, để họ không những đẩy mạnh cuộc canh tân bên trong Giáo Hội mà còn duy trì và phát huy thêm sự hiện diện hữu ích của Giáo Hội trong thế giới ngày nay nhất là trong giới trí thức”³¹.

Đời sống cầu nguyện:

Một trong những điều kiện để Hội đoàn và Dòng Ba tham gia sứ vụ và đời sống cũng như có thể duy trì tôn chỉ, mục đích và linh đạo của mình trong Giáo Hội địa phương, đó là phải có đời sống cầu nguyện. Đời sống cầu nguyện là cốt lõi của người tín hữu và là yếu tố sống còn của Hội đoàn và Dòng Ba. Chúng ta có thể đánh giá một Hội đoàn hay Dòng Ba dựa trên tương quan với Chúa. Nếu

³⁰ HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC VIỆT NAM, Quan điểm về một số vấn đề trong hoàn cảnh hiện nay, I, 2&3, làm tại Xuân Lộc ngày 25/9/2008.

³¹ VATICANO II, *Tuyên ngôn về Giáo dục Kitô Giáo*, phần kết luận.

tương quan của từng cá nhân với Chúa tốt đẹp, Hội đoàn đó sẽ phát triển vì mỗi thành viên không còn tìm lợi ích cho cá nhân nhưng luôn đặt lợi ích tập thể lên trên hết. Chúng ta cảm nhận được điều này nơi cộng đoàn các kitô hữu tiên khởi ở Jerusalem được sách Công Vụ Tông Đồ thuật lại "Tất cả các tín hữu hợp nhất với nhau và để mọi sự làm của chung. Họ đem bán đất đai của cải, lấy tiền chia cho mỗi người tùy theo nhu cầu. Họ đồng tâm nhất trí, ngày ngày chuyên cần đến Đền thờ. Khi làm lễ bẻ bánh tại tư gia, họ dùng bữa với lòng đơn sơ vui vẻ. Họ ca tụng Thiên Chúa và được toàn dân thương mến. Và Chúa cho cộng đoàn mỗi ngày có thêm những người được cứu độ" (Cv 2, 44-46). Đây cũng là tiêu chí để phân định một hội đoàn và Dòng Ba có sống đời cầu nguyện hay không. Ngày hôm nay, với việc tham dự thánh lễ là cao điểm thì các Hội đoàn và Dòng Ba được mời gọi cử hành Các Giờ Kinh Phụng Vụ vì đây là kinh nguyện chính thức của Giáo Hội. CGKPV chính là Lời Chúa và Lời Chúa có sức biến đổi và thánh hóa con người.

Kết luận

Nhờ ân sủng của Bí Tích Thánh Tẩy mỗi kitô hữu được trao ban ba chức vụ tư tế, ngôn sứ và vương đế theo bậc sống của mình. Các kitô hữu giáo dân được mời gọi trở thành men muối giữa đời vì đặc tính trần thế của mình. Khi họ được quy tụ trong một Hội đoàn hay Dòng Ba họ trở nên những thành phần quan trọng của Hội thánh địa phương theo đặc sủng của Hội đoàn hay linh đạo của Dòng Ba để tham gia vào sứ vụ và đời sống của Hội Thánh. Khi tham gia và cộng tác với nhau theo đặc sủng của mình trong những sứ vụ chung là họ đang hướng đến một Giáo Hội Hiệp hành: hiệp thông, tham gia và sứ vụ như THĐGM mời gọi mọi thành phần Dân Chúa tham dự.

Câu hỏi chia sẻ

Theo quý anh chị em đâu là lãnh vực để hội đoàn và Dòng Ba có thể tham gia cộng tác để lên một dự án chung và cùng nhau thực hiện?

Trong giáo phận/giáo xứ của anh chị em đã có dự án chung nào cấp giáo phận hay giáo xứ được các hội đoàn và Dòng Ba cùng tham gia thực hiện? Đâu là thuận lợi và khó khăn?



DIỄN ĐÀN

ĐỨC TIN

TRẦM THIÊN THU



Đức tin là một trong ba nhân đức đối thần. Nói ngắn gọn, tin là chấp nhận hoặc từ chối. Rất đơn giản mà lại rất khó và nhiều khê. Có thể có ba cấp độ tin từ thấp lên cao: Tự Tin – tin vào chính mình, Niềm Tin – tin vào người khác, Đức Tin – tin vào Thiên Chúa. Có Tự Tin thì cuộc sống mới có Niềm Tin, có Niềm Tin mới có thể có Đức Tin.

Mặc dù không ai có thể biết gì về tương lai, dù là tương lai gần, nhưng người ta vẫn có kế hoạch và những dự tính; đó là TỰ TIN. Cha mẹ tung em bé lên cao, nó vẫn cười vì nó biết cha mẹ sẽ đỡ lấy nó; đó là NIỀM TIN. Trời hạn hán lâu, tất cả dân làng quyết định cầu mưa, rồi mọi người tập trung trên cánh đồng rộng lớn vào ngày đã quy định, nhưng chỉ có một chú bé duy nhất đến và cầm theo cây dù; đó là ĐỨC TIN. Phải có lý trí kèm theo thì đức tin mới đúng đắn, không mê tín dị đoan, đặc biệt là “đức tin phải được chứng minh bằng hành động” (x. Gc 2:14-19). Tổ phụ Ápraham đã tin và chứng minh cụ thể bằng việc sát tế con trai duy nhất (x. St 22:1-18).

Tin sai lầm dẫn đến lỗi lầm hoặc tội lỗi. Bà Êva tin lời Con Rắn, tin sai rồi quyết định sai. Áđam tin vợ nên chuốc họa vào thân, khiến chúng ta “thừa kế” bản tính yếu đuối từ khi được thụ thai và phải xa cách Thiên Chúa. Đó là Tội Nguyên Tố. Một số quyết định có thể khiến chúng ta hoàn toàn xa lìa Nguồn Sống của Thiên Chúa, mất ơn nghĩa với Ngài, đó là các Tội Trọng. Một số quyết định không làm chúng ta mất ơn nghĩa với Thiên Chúa, nhưng vẫn làm suy yếu sự sống, đó là các Tội Nhẹ. Nói chung, tội lỗi là hậu quả từ sai lầm của chính chúng ta.

Dù Tội Nguyên Tố hay tội riêng của chúng ta thì vẫn “rút cạn” sự sống thiêng liêng trong chúng ta. Vì xa cách Thiên Chúa nên chúng ta càng ngày càng suy yếu về tâm linh, chỉ hồi phục khi chúng ta quyết tâm trở về để được hưởng nhờ ân tình thương xót bao la của Thiên Chúa.

Sau một chuyến đi làm sứ vụ, Chúa Giêsu tới Caphácnaum, người ta theo Ngài đông như kiến (Mc 2:1-12; Mt 9:1-8; Lc 5:17-26). Có một người bại liệt được người ta khiêng tới, nhưng đông người quá, họ không thể nào khiêng người bại liệt tới gần Chúa Giêsu, họ phải trở mái nhà và thả anh ta xuống. Đúng là diệu kế! Hẳn là Chúa cũng "ngạc nhiên" khi thấy người ta có lòng tin mạnh như vậy. Ngài thương xót và bảo người bại liệt: "*Này con, con đã được tha tội rồi*" (Mc 2:5).

Người bại liệt được chữa lành là nhờ anh ta (và những người khiêng anh ta) đã tin tưởng vào quyền năng và lòng thương xót của Thiên Chúa. Đúng vậy, đức tin quan trọng hơn phép lạ. Sau khi chữa lành, Chúa Giêsu luôn nói rằng "**chính đức tin đã cứu chữa**" (Mt 9:22; Mc 5:34; Mc 10:52; Lc 7:50; Lc 8:48; Lc 17:18; Lc 18:42). Phàm nhân yếu đuối nên luôn phải cầu xin Thiên Chúa ban thêm đức tin. Ngài chữa bệnh thể lý cho chúng ta nhưng điều Ngài thực sự muốn là chữa lành bệnh tâm linh cho chúng ta. Tuy nhiên, để được "chữa lành" thì phải có đức tin. Ngài muốn chúng ta hợp tác chứ không thụ động. Ngài tha thứ cho chúng ta, nghĩa là Ngài muốn chúng ta cũng phải tha thứ cho nhau mãi mãi.

Bại liệt là bệnh đáng sợ, nhưng bại liệt tâm linh còn khủng khiếp hơn. Việc phạm tội sẽ tạo thành "thói quen", và chính thói-quen-tội-lỗi đó sẽ làm bại liệt linh hồn. May thay, chúng ta có "biệt dược" ngăn ngừa và chữa lành bại liệt tâm linh là "tin vào Đức Giêsu Kitô" – Ngôi hai Thiên Chúa, Đấng Cứu Độ duy nhất, và lãnh nhận bí tích Hòa Giải. Thực sự Ngài muốn chúng ta "được sống và sống dồi dào" (Ga 10:10) ngay trên cõi tạm này.

Tin vào Đức Kitô là tin vào lòng thương xót của Thiên Chúa, như Chúa Giêsu dạy cầu nguyện qua mặc khải với Thánh nữ Maria Faustina Kowalska: "*Lạy Chúa Giêsu, con tín thác vào Ngài*". Tín nhân có thể củng cố đức tin bằng nhiều cách: Cầu Thánh Thể, tham dự Phụng Vụ, suy niệm Lời Chúa, đọc sách thiêng liêng, đọc kinh Mân Côi, làm việc bác ái,...

Thánh Phaolô nói: "*Có đức tin là nhờ nghe giảng, mà nghe giảng là nghe công bố lời Đức Kitô*" (Rm 10:17). Làm sao giải thích đức tin của mình rạch ròi trong thế giới ngày nay? Không phải ngẫu nhiên mà chúng ta hiện hữu, nhưng do tình yêu bao la vô điều kiện của Thiên Chúa, Đấng quan phòng và tiền định.

Không dễ thể hiện đức tin giữa thế giới không hiểu chúng ta, nhưng chúng ta phải sống đức tin của mình. Tin là điều cần thiết để được cứu độ, như có lần Chúa Giêsu đã đặt vấn đề: "*Khi Con Người ngự đến, liệu Người còn thấy lòng tin trên mặt đất nữa chăng?*" (Lc 18:8). Và một lần khác Ngài nói: "*Vì danh Thầy, anh em sẽ bị mọi người thù ghét. Nhưng kẻ nào bền chí đến cùng, kẻ ấy sẽ được cứu thoát*" (Mt 10:22; Mc 13:13). Người được cứu độ là người công chính, người công chính là người tin vào Chúa Giêsu Kitô, và "mọi kẻ tin đều được nên công chính" (Cv 13:39; Rm 3:22) Tổ Phụ Ápraham được công chính hóa nhờ tin vào Thiên Chúa (Rm 4:3).

Liên quan đức tin có một con người đặc biệt là ông Gióp. Kinh Thánh cho biết rằng khi Satan chỉ ra các phúc lành Thiên Chúa dành cho ông, nó lý luận rằng lý do duy nhất mà ông Gióp kính mến Thiên Chúa là vì các phúc lành. Thiên Chúa đã thử thách ông Gióp, Ngài cho Satan làm theo ý nó nhưng cấm nó "đưa tay đụng tới con người của ông Gióp" và "phải tôn trọng mạng sống của ông Gióp" (G 1:12; G 2:6).

Và rồi Satan đã tấn công ông Gióp, nó kiểm tra mọi thứ về ông, tài sản và con cái đều mất hết, nhưng ông vẫn một niềm tín thác vào Thiên Chúa, đúng như Kinh Thánh nói: "*Trong tất cả những chuyện ấy, ông Gióp KHÔNG HỂ PHẠM TỘI cũng KHÔNG BUÔNG LỜI TRÁCH MÓC phạm đến Thiên Chúa*" (G 1:22). Ma quỷ đã phải tâm phục khẩu phục, vì ngay cả khi Satan tấn công sức khỏe của ông mà ông cũng vẫn hết lòng kính mến Thiên Chúa. Tội cùng là bà vợ cũng nguyên rủa ông: "*Ông còn kiên vững trong đường lối vẹn toàn của ông nữa hay thôi? Hãy NGUYỄN RỦA Thiên Chúa và CHẾT ĐI cho rồi!*" (G 2:9). Cay đắng và nhục nhã lắm, nhưng ông Gióp vẫn "không để cho môi miệng thốt ra lời tội lỗi" (G 2:10). Ông vẫn kiên cường sống đức tin. Cuối cùng, ông được Thiên Chúa chúc lành, được nhiều hơn những gì ông đã mất, và sức khỏe của ông cũng được phục hồi.

Nhiều vị thánh đã kiên cường giữ vững lòng tin vào Thiên Chúa, mặc dù họ bị nghi ngờ, chê trách, xa lánh, thậm chí là bị vạ tuyệt thông. Nhưng đức tin sắt son của họ không lung lay, không chao đảo, và cuối cùng họ được minh oan. Đúng như Kinh Thánh nói: "*Mọi chuyện xảy đến cho con, con hãy chấp nhận, và trải qua bao*

thăng trầm, con hãy cứ kiên nhẫn. Vì vàng phải được tôi luyện trong lửa, còn những người sáng giá thì phải được thử trong lò ô nhục” (Hc 2:4-5).

Lòng tin liên quan đa chiều, không chỉ đối với Thiên Chúa mà còn đối với mọi người, mọi tầng lớp, mọi lứa tuổi, mọi cấp độ. Lòng tin phải được nuôi dưỡng từ gia đình, cách riêng là trong tương quan phu thê. Vì thiếu tự tin nên mất niềm tin vào người khác, và nghi ngờ dẫn tới ghen tuông – loại “độc tố” xói mòn hạnh phúc và giết chết tình yêu trong hôn nhân, gia đình.

Chuyện kể rằng, một người vợ hay ghen tuông đến gặp thiên sư và giải bày nỗi khổ của mình. Người phụ nữ nói: *"Nhiều năm nay, tôi vẫn luôn nghi ngờ chồng đang ngoại tình bên ngoài. Tuy nhiên, nhiều năm trôi qua, tôi vẫn không thể tìm ra bằng chứng. Vì vậy, tôi luôn cảm thấy bất an”.*

Thiên sư hỏi: *"Tại sao bà lại nghi ngờ chồng?"*. Người phụ nữ nói: *"Trước khi kết hôn, anh ấy nghèo khó, không có chút gia sản nào cả. Tôi nhận thấy anh ấy là người có bản lĩnh và năng lực, nhân phẩm cũng rất tốt cho nên gặt đầu đồng ý. Nhưng bây giờ, chồng tôi đã thành đạt, sự nghiệp không ngừng phát lên. Anh ấy lại là người hào phóng, rộng lượng, tất nhiên sẽ là mục tiêu theo đuổi của nhiều phụ nữ. Nhưng thời gian trôi qua, sức hấp dẫn của tôi đã giảm đi rất nhiều”.*

Lặng một chút, người phụ nữ tiếp tục kể khổ: *"Một phụ nữ tìm kiếm bạn đời cũng giống như mua cổ phiếu. Khi mua phải cổ phiếu rác với giá thành rẻ, dù gì phụ nữ đó cũng cảm thấy thất vọng. Nhưng khi đầu tư vào số cổ phiếu chất lượng cao với giá thành lớn, người ta lại càng thấy băn khoăn và bất an. Xem ra, trên đời này chẳng có gì có thể tin tưởng hoàn toàn”.*

Thiên sư suy nghĩ một lúc rồi chọn một quả táo trên bàn. Sau khi đưa nó cho người phụ nữ xem, thiên sư lấy một con dao và nói: *"Đây là một quả táo trông thật ngon, nhưng tôi nghi ngờ có sâu bọ trốn trong quả táo này”.* Nói xong, thiên sư dùng dao cắt vào thịt táo theo từng vòng tròn.

Mỗi vòng lưỡi dao đi qua làm cho quả táo nhỏ bớt. Cuối cùng chỉ còn cái lõi trơ trọi mà không có con sâu nào. Thiên sư nói: *"Bà thấy đấy, tôi đã mất nhiều thời gian để tìm kiếm sâu bọ. Càng không tìm*



thấy chúng, tôi càng cảm thấy khó chịu, sau đó tôi gọt táo nhanh hơn. Cuối cùng thì thế nào?”. Người phụ nữ im lặng nhìn lỗi táo tro trọi và phần thịt táo bị cắt bỏ.

Thiên sư mỉm cười hiền lành và nói: "Bà thấy đấy, ban đầu đó là một quả táo xinh đẹp. Chỉ vì tôi NGHI NGỜ, cứ cho rằng nó có chứa sâu bọ, tôi đã BÀO MÒN nó để chứng minh sự nghi ngờ của mình một cách vô lý! Cuối cùng, tôi cũng chỉ có thể phát hiện rằng đây thực sự là quả táo rất ngon, không phát hiện bất cứ dấu vết bị sâu. Nhưng đợi đến khi hiểu ra sự thật này thì quả táo đã tan nát, thứ duy nhất còn lại là cái lõi tro trọi, cùng với những giá trị đã bị lãng phí suốt thời gian qua. Bà thấy có đúng không?”.

Không cần bình luận gì thêm nhưng ai cũng hiểu vấn đề. Hãy suy tư lời Kinh Thánh: "Có ba điều tôi hết lòng ao ước, cả ba đều đẹp lòng Đức Chúa và người ta: anh em hòa thuận, láng giềng thân thiết, vợ chồng ý hợp tâm đầu. Nhưng cũng có ba hạng người tôi ghét, và không chịu nổi lối sống của họ: nghèo mà kiêu, giàu mà gian trá, già đầu mà ngu, còn đi ngoại tình" (Hc 25:1-2).

Đức tin liên quan cuộc sống và cái chết. Sống sao thì chết vậy, như người ta nói: "Sống khôn, chết thiêng". Các vị tử đạo là minh chứng hùng hồn về hệ lụy sinh – tử. Những người "ra đi" trước chúng ta là lời nhắc nhở khôn ngoan cho chúng ta. Thảng các linh hồn là cơ hội tốt để tự xét mình, như tác giả sách Châm Ngôn thưa với Chúa: "Con chỉ xin hai điều, Ngài đừng nở chối từ trước khi con nhắm mắt: Xin đẩy xa con lời dối trá và chuyện lọc lừa. Xin đừng để con túng nghèo, cũng đừng cho con giàu có; chỉ xin cho con cơm bánh cần dùng, kẻ được quá đầy dư, con sẽ khước từ Ngài mà nói: 'Đức Chúa là ai vậy?' hay nếu phải túng nghèo, con sinh ra trộm cắp, làm ô danh Thiên Chúa của con" (Cn 30:7-9).

Bác học Albert Einstein nói: "Mối liên kết giữa Thiên Chúa và con người chính là niềm tin. Nhờ niềm tin mà tất cả vạn vật trong vũ trụ này có thể tồn tại và chuyển động". Niềm tin thực sự rất kỳ diệu!

Lạy Thiên Chúa, xin thương xót chúng con. Lạy Chúa Giêsu, xin cứu độ chúng con. Lạy Mẹ Maria, xin dẫn chúng con về bên Chúa muôn đời. Amen.

MỘT CHUYẾN ĐỜI

Viễn Đông



Cuộc đời như một “nén vàng” được Thiên Chúa trao cho mỗi người và phải sinh lời – dù ít hay nhiều. Chắc chắn rằng “ai được cho nhiều thì sẽ bị đòi nhiều, và ai được giao phó nhiều thì sẽ bị đòi hỏi nhiều hơn” (Lc 12:48).

Mỗi người chỉ có một cuộc đời, một lần sống, không thể rút kinh nghiệm vì không có kiếp luân hồi. Cuộc sống rất cần khôn ngoan, luôn phải thận trọng. Cứ sống bình thường nhưng đừng tầm thường. Ngạn ngữ Pháp nói: *“Đừng sống theo điều bạn ước muốn, hãy sống theo điều bạn có thể. Đừng nuối tiếc hôm qua, đừng chờ đợi ngày mai, đừng lãng tránh hôm nay”*. Nếu thất bại, đừng buồn, vì “có những điều thất bại vẫn vinh quang hơn chiến thắng” (Michel de Montaigne). Nếu thành công, chớ tự mãn, vì Pythagore nhắc nhở: *“Đừng thấy bóng mình to mà tưởng mình vĩ đại”*. Ai cũng chỉ lãnh một nén cuộc đời, hoàn toàn bằng nhau, nhưng giá trị sống khác nhau: *“Giá trị mỗi người tùy thuộc vào lý tưởng cao hay thấp mà mình theo đuổi”* (P. Hymans).

Kiếp người như một chuyến xe, miệt mài chạy về bến đậu, chỉ chạy tới mà không thể lùi lại hoặc quay trở lại. Và có một sự thật minh nhiên, không thể chối cãi, như Tv 103:15 nói: *“Kiếp phù sinh thoáng ngày vẫn vợi, Tươi thắm như cỏ nội hoa đồng, Một cơn gió thoảng là xong, Chốn xưa mình ở cũng không biết mình”*. Nghe buồn quá. Nhưng đó là sự thật vĩnh viễn. Không ai có thể làm gì, và không có cách nào khác: *“Dù sống trong danh vọng, con người cũng không hiểu biết gì; thật nó chẳng khác chi con vật một ngày kia phải chết”* (Tv 49:21). Và chắc chắn rằng “chúng ta đã không mang gì vào trần gian thì cũng chẳng mang gì ra được” (1Tm 6:7). Xem chừng con người như thú cỏ, nhưng vẫn có thể quản lý những “vật dụng” trong “chuyến đời” của riêng mình.

Quản lý bằng cách nào đây? Chắc hẳn chẳng còn cách nào khác hơn là “sống tốt” như Chúa Giêsu đã làm: *“Cầm lấy, tạ ơn, bẻ ra,*

và trao cho người khác” (Lc 22:19). Có thể có nhiều cách sống tốt, nhưng khả dĩ tóm lược qua mấy điểm chính: Tử tế, nhân bản, yêu thương và hòa nhã. Đó là cách sống tích cực trong mọi hoàn cảnh. Thật chí lý với nhận định của một danh nhân: *"Chỉ có người biết yêu thương mới xứng đáng nhận danh hiệu con người"*. Kiếp người trong khoảng trăm năm, tưởng dài mà ngắn. Đời người qua nhanh tựa "bóng câu qua cửa sổ" (Nam Hoa Kinh – Trang Tử). Trong "Cung Oán Ngâm Khúc", Nguyễn Gia Thiều cũng đã diễn tả tương tự: *"Đời người như bóng câu thoáng bên màn mây nổi"*.

Cuộc sống đời thường có rất nhiều chuyến xe: Xe khách, xe tải, xe đò, xe buýt, xe xích lô, xe chở hàng, xe buôn lậu, xe cứu thương, xe cứu hỏa, xe cứu trợ, xe hành hương, xe du lịch, xe ôm, xe hoa, xe tang,... Trong đó có loại xe tốt, có loại xe không tốt; có chuyến xe an toàn, có chuyến xe không an toàn; có chuyến đi gần, có chuyến đi xa. Nhưng với "chuyến đời," vấn đề không phải là dài hay ngắn, đi trên đường đất bụi mù hay đường dầu trơn láng, đường hẹp và đầy ổ gà hay đường rộng thênh thang và đẹp đẽ, mà vấn đề là "chuyên chở" những thứ gì.

NGỤ NGÔN

1. Chuyện kể rằng, một người hấp hối thấy Chúa ưu ái trao cho chiếc va-li và nói: *"Đến giờ con ra đi rồi!"*. Người này ngạc nhiên: *"Bây giờ sao Chúa? Sớm quá, con còn nhiều việc chưa làm!"*. Và cuộc đối thoại tiếp tục...

- Rất tiếc vì tới giờ con phải ra đi!
- Có gì trong va-li vậy, thưa Chúa?
- Hành trang của con đó.
- Sở hữu của con, y phục hay tiền bạc vậy?
- Các vật đó không phải của con, chúng thuộc về thế gian!
- Vậy có phải ký ức của con?
- Không phải của con, nó là của thời gian!
- Tài năng của con, phải không Chúa?
- Không phải của con, nó là của hoàn cảnh!
- Có phải bạn bè hay gia đình con?

- Rất tiếc cũng không phải của con, đó chỉ là tiến trình cuộc đời.
- Phải chăng vợ và con của con?
- Không phải của con, mà là tâm tư con!
- Có phải là thân xác của con?
- Cũng không phải của con, nó là cát bụi!
- Phải chăng tâm linh con?
- Không, đó là của Ta!

Người hấp hối bồi hồi nhận chiếc va-li Chúa trao và liền mở ra xem. Bên trong không có gì cả. Hoàn toàn trống rỗng! Bàng hoàng, người này nói: *"Không có cái gì là của con cả!"*. Chúa nói: *"Đúng thế, tất cả THỜI GIAN CON SỐNG là của riêng con"*.

2. Một người nọ có 3 người bạn, thân với người thứ nhất và thứ hai, nhưng không thân lắm với người thứ ba. Một ngày kia, khi bị tòa xử án, anh xin ba người bạn đi theo để biện hộ cho mình. Người bạn thân thứ nhất từ chối, viện cớ mắc việc không đi được. Người bạn thân thứ hai bằng lòng đi đến cửa quan nhưng lại sợ, nên rút lui, không dám vào tòa án để biện hộ cho anh.

Chỉ có người bạn thứ ba, tuy không được anh ta yêu thích, nhưng lại tỏ ra hết sức trung thành, vào tận tòa án biện hộ cho anh, làm cho anh không những được trắng án mà còn được thưởng nữa. Mỗi chúng ta cũng có 3 người bạn thân.

Người bạn thân thứ nhất là TIỀN BẠC. Khi ta chết, tiền bạc bỏ rơi chúng ta ngay và vào tay người khác, họa may nó chỉ để lại cho chúng ta một bộ quần áo và một chiếc quan tài.

Người bạn thân thứ hai là THÂN NHÂN – ông bà, cha mẹ, vợ chồng, con cái, bạn bè, hàng xóm,... Khi chúng ta chết, họ khóc lóc tỏ ra thương tiếc, nhưng cũng chỉ đi đến huyệt mộ rồi về, may ra còn nhớ đôi chút vài năm sau đó.

Người bạn thứ ba là THIÊN CỬ. Mặc dù chúng ta ít thích nhưng chính các việc lành theo chúng ta đến tận Tòa Phán Xét của Chúa, biện hộ và làm cho chúng ta được Ngài trao phần thưởng Nước Trời – Thiên Đàng.

VĨ NGÔN



Chết là định luật muôn thuở và bất biến. Thời gian không nhanh, không chậm, muôn thuở vẫn vậy. Cảm giác nhanh hay chậm là do cảm giác của con người tùy thuộc cảm xúc vui hay buồn. Người vui thấy thời gian trôi qua mau, người buồn thấy thời gian trôi qua chậm. Người trẻ thấy thời gian "dài" với sắc màu rực rỡ, người già thấy thời gian "ngắn" với sắc màu ảm đạm. Chuyện đời bình thường là vậy!

Người ta gọi cuộc sống là "dòng đời" vì thấy nó cũng trôi đi như dòng sông. Sông hoặc biển đều có sóng. Và cuộc sống cũng có một loại sóng đặc trưng là "sóng đời." Sông hoặc biển cũng có những thứ tốt và xấu. Cuộc đời cũng vậy, và người ta phải khôn khéo chọn lựa.

Thánh Phaolô nói với Thánh Timôthê khuyên người ta về của cải: *"Những người giàu ở trần gian này, anh hãy truyền cho họ đừng tự cao tự đại, cũng đừng đặt hy vọng vào của cải phù vân, nhưng vào Thiên Chúa, Đấng cung cấp dồi dào mọi sự cho chúng ta hưởng dùng. Họ phải làm việc thiện và trở nên giàu có về các việc tốt lành, phải ăn ở rộng rãi, sẵn sàng chia sẻ. Như vậy họ tích trữ cho mình một vốn liếng vững chắc cho tương lai, để được sự sống thật"* (1Tm 6:17-19).

Chúa Giêsu nhắn nhủ: *"Anh em đừng tích trữ cho mình những kho tàng dưới đất, nơi mỗi một làm hư nát, và kẻ trộm khoét vách lấy đi. Nhưng hãy tích trữ cho mình những kho tàng trên trời, nơi mỗi một không làm hư nát, và kẻ trộm không khoét vách lấy đi. Vì kho tàng của anh ở đâu thì lòng anh ở đó"* (Mt 6:19-21; Lc 12:33-34).

Lạy Thiên Chúa từ bi nhân hậu, xin giải thoát các linh hồn nơi Luyện Ngục và cứu độ chúng con. Amen.

Quý vị có nhu cầu hiệp thông cầu nguyện, xin email về longthuongxotgp@gmail.com hoặc longthuongxotgp@yahoo.com để cộng đoàn cùng hiệp thông cầu nguyện.

XIN LỄ, CẦU NGUYỆN THEO Ý NGƯỜI XIN

Fx. Đỗ Công Minh

Khi tham dự Thánh lễ tại nhà thờ xứ đạo, thỉnh thoảng nghe cha xứ nêu các ý lễ trước khi bước vào Thánh lễ: *có 3 người xin lễ như ý, 02 người xin lễ cho ông (Bà)... nhân ngày giỗ*, (không có nhắc tên Thánh). Người viết tìm hiểu thì được cha chủ tế cho biết đó là những người xin lễ cầu cho người thân qua đời hay kỷ niệm ngày mất mà người thân của họ không là người Công giáo. Việc cầu nguyện và xin lễ cho người ngoài Công giáo hiện nay cũng phổ biến. Có nhiều trường hợp xin lễ như: con cái xin lễ cho thân nhân mà họ hàng bên chồng (vợ) không theo đạo Công giáo, vợ chồng lấy nhau được phép chuẩn của Hội Thánh về hôn nhân khác đạo mà chồng (hay vợ) khác đạo qua đời; xin lễ cầu bình an cho thân hữu, đồng nghiệp không phải tín hữu Công giáo. Chúng ta cùng tìm hiểu giáo huấn của Hội Thánh về vấn đề này.

Giáo Hội dạy chúng ta: *"Những ai đã chết trong ân sủng và ân nghĩa của Thiên Chúa và đã hoàn toàn được thanh tẩy, sẽ sống muôn đời với Chúa Kitô"* (GLCG 1023). Như vậy, sau khi chết những ai có ơn nghĩa với Chúa, những người được sạch tội tổ tông và tội riêng thì được vào hưởng Nước Chúa. Tuy vậy, việc mỗi người được ơn nghĩa Chúa, không thuộc quyền thẩm định của con người vì có những trường hợp Chúa ban ơn cho người khác, chúng ta không thể biết được. *"Những người không do lỗi của mình mà không biết đến Phúc Âm của Chúa Kitô và Giáo Hội của Ngài, nhưng thành tâm tìm kiếm Thiên Chúa và nhờ ơn sủng của Ngài mà hành động để làm trọn Thánh ý Ngài, theo như lương tâm của họ mạc khải cho họ và truyền dạy họ, thì những người đó có thể đạt tới ơn cứu độ muôn đời"* (LG 16). Thiên Chúa có thể dùng những con đường mà chỉ mình Ngài biết để đưa người ta tới đức tin (xem AG 7). Chúng ta vẫn có thể xin lễ cầu nguyện cho họ và phó thác cho Chúa tùy Ngài sử dụng theo ý của Ngài. Giáo lý của Giáo Hội Công Giáo dạy chúng ta: *"Sự chuyển cầu của các Kitô hữu đã không đặt cho mình một giới hạn nào"* (GLCG 2636).

Trong một bài giảng trong khóa học hỏi tìm hiểu về Phụng vụ tại Đền Thánh Vinh Sơn Quận 11 mới đây, linh mục Giáo sư môn Phụng vụ Vinh Sơn Nguyễn Thế Thủ, chánh xứ Thăng Long trả lời



thắc mắc: Có được cầu nguyện và xin lễ cho người ngoài Công Giáo? Cha nói rõ *"Tất cả mọi người dù biết Chúa hay không biết Chúa, Đức Giêsu đến cứu độ hết mọi người không trừ ai hết, người có đạo hay không có đạo, Ngài cứu độ hết. Không phải vì có tên Thánh (linh hồn...) thì chúng ta mới cầu nguyện được. Như vậy, với người không có đạo, kể cả người có đạo mà không biết tên Thánh, chúng ta vẫn cầu nguyện được, vẫn xin lễ được như thường. Khi đọc kinh nguyện: Xin cho linh hồn NÀY được lên chốn nghỉ ngơi hằng xem thấy mặt Đức Chúa trời sáng láng vui vẻ vô cùng AMEN, vẫn được như thường"*.

Còn nhớ vài năm trước đây, người viết khi tham dự Lễ viếng một chức sắc Hội Thánh Cao đài, Linh mục Bảo Lộc và ban đối thoại Liên tôn cùng một số tín hữu các đoàn thể Công Giáo đã được nhà hiếu (tang chủ) xin cầu nguyện cho người đã khuất theo nghi thức Công Giáo. Linh mục Trưởng ban cùng mọi người cầu nguyện. Buổi lễ viếng trang trọng kết thúc bằng bài hát KINH HÒA BÌNH. Vị đại diện, Đạo hữu Huệ Khải sau đó rất cảm kích và ghi nhớ mãi Lời kinh và bài Thánh ca cho thấy người ngoài Công Giáo cũng rất trân trọng và cảm kích, tin tưởng vào việc cầu nguyện cho người quá cố.

Một số lời cầu nguyện (mẫu tham khảo) cho anh chị em chưa là Kitô hữu:

1/ Lạy Chúa: con có một người bạn, tuy là người ngoài đạo nhưng bạn ấy chơi thân với chúng con đã lâu..! và hiện giờ bạn đang bị bệnh nặng và đã phải nghỉ học gần tháng nay rồi....! con biết tin ngày mai, bạn ấy vào viện điều trị.... nên hôm nay con đến với Chúa xin Ngài ban cho bạn ơn lành và mau chóng khỏi bệnh.....!

Xin mọi người bỏ chút thời gian nho nhỏ cùng con cầu nguyện với Chúa cho bạn con...! Con tạ ơn Chúa và cảm ơn mọi người...! AMEN

2/ Xin Chúa hãy thương cho người bạn của con được khỏi bệnh (qua cơn thử thách...), để bạn ấy nhận ra Thiên Chúa là Đấng hằng hữu, luôn yêu thương bạn ấy, dẫu hôm nay bạn ấy chưa nhận ra Người Cha đích thực của mình. Nhưng lạy Chúa, với quyền năng và tình yêu thương vô bờ của Chúa, thì không có điều gì là không thể!

3/ Lạy Chúa là Cha nhân lành, đầy lòng thương xót! Xin Chúa xót thương cứu linh hồn ông (bà, cô, cậu...) mới qua đời, Chúa ơi! Dù người anh chị em con chưa nhận biết Chúa, chúng con cùng nhau nguyện cầu và cậy trông vào tình thương và lòng nhân hậu của Chúa. Xin cho mọi sự được nên như ý Chúa, và vinh danh Chúa đến muôn đời và khắp mọi nơi. Amen.

4/ Lạy Chúa, Ngài là đấng giàu lòng thương xót, tình yêu của Ngài không phân biệt tôn giáo nào, xin hãy gìn giữ, nâng đỡ những người này đang khóc thương người thân mới ly trần và xin cho người quá cố được đón nhận lòng thương xót của Chúa. Amen.

CHIA BUỒN

Cộng Đoàn Lòng Chúa Thương Xót TGP Sài Gòn được tin



LINH MỤC MAXIMO NGÔ VĨNH HY

Chánh xứ Giáo xứ Hợp An, linh hướng Cộng Đoàn Lòng Chúa Thương Xót hạt Xóm Mới đã an nghỉ trong Chúa lúc 17g37 ngày 17/10/2024, tạm thế 60 năm.

Cộng đoàn LCTX TGP Sài Gòn xin thành kính phân ưu cùng gia đình và Cộng đoàn giáo xứ Hợp An, hạt Xóm Mới. Nguyện xin Lòng Thương Xót của Chúa cho linh hồn Cha Maximo sớm được về nước Ngài.

CÁCH CÁC THÁNH DẠY CHÚNG TA KIỂM CHẾ CƠN GIẬN



"Anh em thân mến của tôi, anh em nên biết rằng: mỗi người phải mau nghe, đừng vội nói, và khoan giận, vì khi nóng giận, con người không thực thi đường lối công chính của Thiên Chúa" (Gc 1:19-20).

Bạn có nóng tính không? Nếu thế thì bạn có đồng minh rồi. Một số vị thánh cũng nóng tính như thế, một tính nết mà các ngài đã khắc phục được nhờ sự trợ giúp của Chúa.

Tin Mừng cho chúng ta biết rằng thánh Giacôbê và Gioan được gọi là "con của thiên lôi" (Mc 3, 17) có lẽ vì bản tính nóng nảy của các ông, như khi các ông muốn Chúa Giêsu gọi lửa từ trời xuống để thiêu hủy một thị trấn không tiếp đón Chúa (Lc 9:51-56). Các vị thánh nóng tính khác được biết đến bao gồm thánh Basil Cả, người có tính tình nóng nảy khiến ông không khéo léo trong cách cư xử với người khác.

Một ví dụ gần đây hơn là thánh Benildus, một tu sĩ người Pháp sống vào thế kỷ 19. Ngài từng nhận xét về những khó khăn của mình khi làm giáo viên như sau: "Tôi tưởng tượng rằng nếu các thiên thần xuống làm giáo viên thì họ cũng sẽ khó kiểm chế được cơn giận của mình".

Khi nói đến danh tiếng là người hay nổi giận, thánh Jerome xứng đáng ở vị trí đầu tiên. Vị học giả Kinh Thánh vĩ đại này có một nhân cách xuất sắc nhưng hay cáu gắt và nổi tiếng vì những lập luận của ông với các nhân vật khác trong Giáo hội, bao gồm cả với thánh Augustinô. Ngài thường viết những lá thư với sự gắt gỏng hoặc châm biếm thánh Augustinô. Thánh Pammachius, một cựu thương nghị sĩ La Mã, đã trao đổi thư từ với thánh Jerome và cố gắng thuyết phục ngài giảm tông giọng nói của mình nhưng không thành công đáng kể. Thánh Marcella cũng trao đổi thư từ với thánh Jerome, đôi khi thách đố các ý tưởng của ông và từng than phiền về tính nóng nảy của ông. Tuy nhiên, cần lưu ý rằng, thánh Jerome

đối xử rất dịu dàng với những người nghèo khổ và bị áp bức. Ngài nhận thức rõ những điểm yếu của mình và thực hiện những hành động sám hối lớn lao vì họ (chẳng hạn như sống trong hang động).

Một số vị thánh được chúng ta biết đến với bản tính hiền lành, ví dụ như thánh Giám mục Francis de Sales và thánh Vincent de Paul, vị linh mục thánh thiện người Pháp. Họ đã phải rất cố gắng để vượt qua chiều hướng giận dữ và bất bình của mình. Thánh Vincent nói rằng, nếu không có ân sủng của Thiên Chúa, ngài sẽ là một người "cứng nhắc và ghê tởm, thô bạo và ngang ngược". Còn thánh Francis de Sales từng tuyên bố rằng ngài phải mất hơn hai mươi năm để học cách kiềm chế tính khí nóng nảy của mình.

Chân phước John Colombini sống vào thế kỷ 14 là một thương gia khá tham lam, đặc biệt nổi tiếng với tính khí nóng nảy. Một ngày nọ, ông ấy nổi cơn thịnh nộ vì bữa tối chưa sẵn sàng khi ông ấy trở về nhà. Với hy vọng ông sẽ cư xử tốt hơn, vợ ông đưa cho ông một cuốn sách về các vị thánh. John ném cuốn sách xuống sàn, nhưng rồi – xấu hổ vì tính nóng nảy của mình – ông nhặt nó lên và bắt đầu đọc. Ông mãi mê đọc đến nỗi quên mất bữa tối. Thực sự, John đã hoàn toàn được biến đổi bởi kinh nghiệm này. Sau đó, ông cho đi phần lớn tài sản của mình, biến ngôi nhà của mình thành bệnh viện và đích thân chăm sóc cho một người đang đau khổ vì bệnh phong. Khi vợ khuyên ông nên thận trọng trong các việc bác ái của mình, John – người không còn dễ bị xúc phạm bởi những lời quở trách nữa – nhẹ nhàng nhắc nhở bà rằng bà là người đã cầu mong cho ông hoán cải (mà lẽ ra bà phải đáp lại là: "Tôi xin mưa, nhưng đây là lụt").

Cần có thời gian và sự kiên nhẫn để học cách kiểm soát tính khí nóng nảy, và một số vị thánh đã sẵn sàng nỗ lực hết sức trong vấn đề này. Chẳng hạn, khi một cơn bão cản trở mùa màng của thánh Nathalan, ngài đã giận dữ phàn nàn với Chúa. Liên sau đó, ngài hối hận, thề sẽ kiềm chế cơn giận và đã có bước đi triệt để nhắc nhở bản thân về lời thề này. Ngài trói tay phải vào chân bằng một ổ khóa sắt và ném chìa khóa xuống sông, hứa rằng sẽ không bao giờ mở cho đến khi ngài thực hiện một chuyến hành hương sám hối tới Rôma. Nhiều năm sau, thánh Nathalan đến Rôma. Ngài mua một con cá từ một cậu bé ở đó, và bên trong dạ dày của con cá là một chiếc chìa khóa. Tất nhiên, nó có thể mở được ổ khóa.



Có lẽ Chúa không đòi hỏi chúng ta phải làm những nỗ lực phi thường như thánh Nathalan, nhưng Ngài muốn chúng ta kiểm soát cơn giận của mình, và Ngài ban cho chúng ta cơ hội để làm điều đó, đặc biệt là trong cuộc sống hàng ngày. Kiên nhẫn chịu đựng những thói quen khó chịu của người khác, sửa chữa lỗi lầm của người khác với sự tử tế và lịch sự, không bấm còi nếu có người cản đường chúng ta khi tham gia giao thông, không chiều theo cảm dỗ vội vàng phán xét động cơ của người khác.

Khi phải nói chuyện với người mà chúng ta đang giận, trước tiên chúng ta nên cầu nguyện xin Chúa hướng dẫn và giúp đỡ. Cầu xin Chúa Thánh Thần ban cho chúng ta những lời nói đúng đắn có thể làm dịu một tình huống có nguy cơ bùng nổ.

Thánh Thérèse Lisieux khuyên chúng ta: “Khi giận ai, cách tìm bình an là cầu nguyện cho người đó và xin Chúa thưởng ơn cho họ vì đã làm mình đau khổ”. Chúng ta thường không nghĩ thế này, nhưng những người chọc giận chúng ta là đang vô tình giúp đỡ chúng ta bằng cách cho phép chúng ta phát huy tính kiên nhẫn, vì vậy chúng ta nên cố gắng cư xử nhẹ nhàng với họ.

Tương tự như thế, thánh Alphonsus Liguori nói: “Khi chúng ta phạm lỗi nào đó, chúng ta cũng phải nhẹ nhàng với chính mình. Tự trách mình sau khi làm sai điều gì đó không phải là khiêm tốn mà là một hình thức kiêu ngạo tinh tế. Tự tức giận với chính mình sau khi phạm lỗi là một lỗi lầm lớn hơn lỗi lầm vừa phạm, và sẽ dẫn đến nhiều lỗi lầm khác”. Vì vậy, Chúa muốn chúng ta kiểm soát cơn nóng nảy của mình, ngay cả khi chính chúng ta là đối tượng của sự tức giận. Lòng thương xót và sự bình an có tính chữa lành của Chúa được ban cho mọi người, nhưng chúng ta sẽ bỏ lỡ chúng nếu chúng ta để cơn giận của mình ngăn trở.

Vài cách để kiểm soát cơn giận

Thánh Francis de Sales khuyên rằng, để tránh tội giận dữ, bạn phải nhanh chóng cầu xin Chúa ban bình an cho tâm hồn khi bạn đang tức giận, và sau đó hướng suy nghĩ của bạn sang việc khác. Đừng bàn ngay vào vấn đề, đưa ra quyết định hoặc sửa sai người khác khi bạn đang tức giận. Thánh Francis khuyên, khi một người chọc giận bạn, hãy xem xét những phẩm chất tốt của người đó, thay vì những lời nói hay hành động mà bạn thấy khó chịu.

Nếu bạn muốn kiểm soát tính khí nóng nảy của mình, hãy nhận biết những hoàn cảnh mà bạn có nhiều khả năng tức giận nhất, trong một số hoàn cảnh nhất định (chẳng hạn như giao thông vào giờ cao điểm), với một số người nhất định (có thể là một người hàng xóm hoặc người quen nào đó), hoặc vào những thời điểm nhất định trong ngày (có thể ngay trước khi kết thúc ngày làm việc, khi bạn đang cố gắng thu dọn bàn làm việc). Một khi bạn đã học được từ kinh nghiệm về những điều có thể khiến bạn tức giận, bạn hãy chuẩn bị cho những khoảnh khắc đó bằng một lời cầu nguyện ngắn và thầm lặng, chẳng hạn: "Lạy Chúa, xin giúp con tránh nổi nóng" hoặc "Lạy Chúa Giêsu, xin cho con được bình tĩnh".

Khi bạn đang ở trong tâm trạng bình an, việc nhớ lại một tình huống gần đây khiến bạn mất bình tĩnh cũng rất hữu ích. Hãy tự hỏi bản thân: "Liệu sự tức giận của tôi có chính đáng không? Tôi sẽ ứng phó thế nào với tình huống này trong tương lai?" Bạn thậm chí có thể "thực hành" phản ứng đúng cách bằng cách giả vờ như tình huống này đang lặp lại; bằng cách để bản thân cảm thấy tức giận khi ở một mình, bạn có thể luyện tập những phản ứng có thể xảy ra và đánh giá xem phản ứng nào có thể giúp ích cho bạn.

Tác giả: Fr. Joseph M. Esper

Người dịch: Kim Linh

Nguồn: Catholic Exchange

**CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT TGP SÀI GÒN
HÂN HOAN CHÚC MỪNG**

**TÂN BAN CHẤP HÀNH CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT
GIÁO XỨ BA THÔN, HẠT HÓC MÔN
(Nhiệm kỳ 2024 – 2028)**

CHA LINH HƯỚNG: LM. GIUSE ĐỖ ĐỨC HÂN, SDB

- **Trưởng Ban Chấp hành: Bà Cécilia Phan Đình Thúy Ngân**
- **Phó Trưởng Ban Chấp hành: Bà Maria Phạm Thị Hoa Phượng**
- **Thư ký: Bà Maria Trần Thị Thùy Dương**
- **Thủ quỹ: Bà Lucia Nguyễn Thị Diễm Loan**



Trình bày lời tựa của Đức Thánh Cha dành cho một cuốn sách về chủ đề được khai triển trong các phiên họp gần đây của C9?

MỘT CUỘC ĐỐI THOẠI CỞI MỞ VỀ PHỤ NỮ VÀ CÁC MỤC VỤ TRONG GIÁO HỘI HIỆP HÀNH

(*Gioakim Trương Đình Giai* chuyển dịch từ nguyên bản tiếng Pháp)

Présentation de la préface du Saint-Père à un livre sur le thème développé au cours des récentes sessions du c9?

Un dialogue ouvert sur les femmes et les ministères dans l'Église synodale

Phát hành ngày 18 tháng 7 năm 2024, tác giả Salvatore Cernuzio-**Osservatore Romano**

Phụ nữ, vai trò của họ và nỗi đau khổ của họ để “căn tính và việc làm của họ” được nhìn nhận. Kế tiếp các thừa tác vụ được phong chức, tính hiệp hành, thậm chí lạm dụng đã “mở mắt cho chúng ta” thấy “tai họa” của chủ nghĩa giáo sĩ và việc thực thi quyền lực một cách méo mó trong Giáo hội, ngay cả bởi giáo dân, ngay cả bởi chính bản thân phụ nữ.

Tất cả những vấn đề nhạy cảm này của Giáo hội đều được đề cập trong lời tựa mà Đức Thánh Cha Phanxicô đã ký cho cuốn sách, *Donne e Ministeri nella Chiesa sinodale (Phụ nữ và các thừa tác vụ trong Giáo hội)*, một tác phẩm gồm mười tác giả, ba nhà thần học và hai hồng y: nữ tu Salêdiêng Linda Pocher, giáo sư Kitô học và Thánh Mẫu học tại Auxilium ở Roma (người cũng đã ký lời giới thiệu); Đức cha Jo Bailey Wells, Giám mục Giáo hội Anh quốc, Phó Tổng thư ký Hiệp hội Anh giáo; cũng như Giuliva di Bernardino, tận hiến của Dòng Trinh nữ thuộc giáo phận Verona, chuyên gia phụng vụ, giáo sư và chuyên trách các khóa học về linh đạo và linh thao. Đức hồng y Jean-Claude Hollerich, Tổng Giám mục Luxembourg, tổng báo cáo viên của Thượng Hội đồng, và đức hồng y Seán Patrick O'Malley, chủ tịch Ủy ban Giáo hoàng về Bảo vệ Trẻ vị thành niên, cũng tham gia viết cuốn sách này.

Tuy nhiên, cuộc đối thoại này, trong trường hợp này là trực tuyến, hay đúng hơn mang tính "văn học", là kết quả của một cuộc đối thoại thực sự giữa chính các tác giả, cũng như với Đức Thánh Cha và Hội đồng Hồng y trong cuộc họp c9 ngày 5 tháng 2 năm 2024, cuộc họp mà trong đó, lần đầu tiên kể từ khi thành lập cơ quan này, ba nữ thần học gia đã được Đức Giáo Hoàng mời tham gia, để đưa ra những đóng góp và "khiêu khích", theo xác nhận của Đức Phanxicô, về chủ đề "vai trò của phụ nữ trong Giáo hội".

Vấn đề hiện đã được khám phá trong ấn phẩm mới được xuất bản vào ngày 9 tháng 7 này. Nó tiếp nối cuốn sách trước của nữ tu Linda Pocher và các tác giả khác có tựa đề "*Smaschilizzare la Chiesa*"? ("*Giải trừ nam tính hóa Giáo hội*") mức cảm hứng từ một câu nói của Giáo hoàng. Trong lời tựa, Đức Thánh Cha bộc lộ suy tư của mình dựa trên một trong những định đề then chốt trong triều đại giáo hoàng của ngài: "thực tại quan trọng hơn ý tưởng". Và Đức Phanxicô nói rằng ngài hài lòng rằng cũng chính nguyên tắc này hướng dẫn "chương trình do Nữ tu Pocher đề xuất nhằm thành lập Hội đồng Hồng y về chủ đề phụ nữ trong Giáo hội, thậm chí liên quan đến một vấn đề vừa quan trọng" vừa tế nhị như các thừa tác vụ trong cộng đoàn giáo hội.

Đằng sau chủ đề này ẩn giấu "một nỗi đau khổ nhất định của các cộng đoàn giáo hội liên quan đến cách hiểu và sống thừa tác vụ". Đây không phải là "một thực tại mới", Đức Thánh Cha nhấn mạnh, đồng thời nhắc lại "thảm kịch lạm dụng đã buộc chúng ta phải mở rộng tầm mắt trước tai họa của chủ nghĩa giáo sĩ, vốn không chỉ liên quan đến các thừa tác viên được phong chức, mà còn liên quan đến một cách thức méo mó trong việc thực thi quyền lực trong Giáo hội mà mọi người đều có thể sa vào đó: kể cả giáo dân, thậm chí phụ nữ".

Do đó, Đức Thánh Cha Phanxicô mời gọi chúng ta nhìn vào thực tại hơn là các ý tưởng, để tránh rơi vào "cái bẫy" mà chính Giáo hội thường vấp phải trong thời hiện đại, cụ thể là "cái bẫy xem việc trung thành với các ý tưởng quan trọng hơn việc quan tâm đến thực tại".

"Tuy nhiên, thực tại luôn lớn hơn ý tưởng, và khi nền thần học của chúng ta rơi vào bẫy của những ý tưởng rõ ràng và phân biệt,



nó chắc chắn sẽ biến thành một chiếc giường Procruste, hy sinh thực tại hoặc một phần của nó "ở đây, trên bàn thờ của ý tưởng", Đức Thánh Cha nhìn nhận. Do đó, giá trị của cuốn *Phụ nữ và các thừa tác vụ trong Giáo hội* "không khởi đầu từ ý tưởng, mà từ việc lắng nghe thực tại, từ việc diễn giải khôn ngoan kinh nghiệm của phụ nữ trong Giáo hội".

Vấn đề vai trò của phụ nữ trong Giáo hội đã xuất hiện trở lại trong những ngày gần đây với việc xuất bản *Tài liệu làm việc* của phiên họp thứ hai của phiên họp thường kỳ lần thứ XVI của Thượng Hội đồng Giám mục vào tháng 10 tới. Thật vậy, văn bản nền tảng về công việc của các nghị phụ và nghị mẫu nhấn mạnh "sự cần thiết phải coi trọng hơn" các đặc sủng và ơn gọi của phụ nữ. Văn bản nhấn mạnh, phụ nữ "nhờ phép rửa, có cùng vị thế bình đẳng, họ nhận được cùng những sự tuôn đổ ân sủng của Chúa Thánh Thần và được mời gọi phục vụ sứ mạng của Chúa Kitô".

Tài liệu làm việc tiếp tục như thế, sự thay đổi đầu tiên được thực hiện là "sự thay đổi về não trạng", với "sự hoán cải hướng tới một tầm nhìn tương quan, sự phụ thuộc lẫn nhau và tính hỗ tương giữa phụ nữ và nam giới, của anh chị em trong Chúa Kitô, cùng nhau thực hiện một sứ mạng chung.

Về vấn đề chức phó tế nữ, Đức Hồng Y Mario Grech, tổng thư ký Thượng Hội đồng, đã nhắc lại, trong cuộc họp báo trình bày *Tài liệu làm việc*, rằng vấn đề này sẽ không được đề cập tại hội nghị tiếp theo vì đây là chủ đề của một trong những nghiên cứu. các nhóm do Đức Thánh Cha thành lập để đào sâu suy tư thần học và mục vụ về các vấn đề chuyên biệt. Do đó, vấn đề này đã được Đức Phanxicô giao phó cho Bộ giáo lý đức tin, trong bối cảnh rộng hơn của các hình thức thừa tác vụ, với sự cộng tác của tổng thư ký Thượng Hội đồng. Công việc, tài liệu về các nhóm nghiên cứu được xuất bản vào tháng 3 công bố công việc này, sẽ nhằm đáp ứng mong muốn của Thượng Hội đồng về "việc nhìn nhận và đánh giá cao hơn nữa sự đóng góp của phụ nữ, cũng như đáp ứng cho việc gia tăng trách nhiệm mục vụ được giao phó cho họ trong mọi lĩnh vực về đời sống và sứ mạng của Giáo Hội".

ĐAU KHỔ NƠI CON NGƯỜI

Muốn đo lòng dạ con người: chúng ta chỉ cần nhận xét phản ứng của họ khi gặp đau khổ; vì đau khổ là dấu ấn do kẻ khác ghi lại trên họ. Ngay cả lúc phát xuất tự bên trong và xiên mũi dùi bén nhọn của nó vào thấu tâm can con người, đau khổ không bao giờ là một cử chỉ bộc phát, và không bao giờ do ý chí thúc đẩy cả.

Dù người ta đã được chuẩn bị trước, tập kiên nhẫn để có thể chịu đựng, dù cái vẻ khắc khổ đầy quyến rũ và đầy sinh khí của nó làm say mê, thì đau khổ bao giờ cũng xa lạ và thật bất hạnh cho ai phải tiếp xúc với nó. Đau khổ thường xuất hiện khác với điều ta toan tính. Ai phải đương đầu với sức xâm lăng của đau khổ, thì dù trước đó có ước mong và yêu thích thì sau cũng sinh lòng căm phẫn. Đau khổ hủy diệt một cái gì nơi ta, để thay vào đó một sự gì không phải của ta. Vì thế, đau khổ tỏ cho ta thấy sự xung khắc, bất đồng giữa tự do và lý trí của ta: ta là người không theo đúng với điều ta muốn. Và vì thế khi ước muốn mình sẽ phải ra sao, thì thiết tưởng cần phải hiểu rõ và chấp nhận bài học của đau khổ cùng lợi ích của nó.

Vì vậy đau khổ ở nơi ta như một sự gieo vãi hạt giống. Nhờ có nó, sự gì ở ngoài ta xâm nhập vào trong ta, khác biệt với ta và ngoài ý muốn của ta. Hãy tiếp nhận đau khổ ngay cả khi chưa từng biết nó là thế nào. Người nông phu gieo năm hạt giống quý nhất của mình xuống ruộng, vùi kín lại. Ta có thể tưởng như bác đã mất tất cả. Nhưng chính vì giống được gieo; mà nó không bị ai cướp đoạt. Nó thối nát đi để sinh sản dồi dào hơn trước. Đau khổ cũng là một sự phân tán cần thiết cho việc nảy sinh một sự nghiệp trọn vẹn hơn. Ai không phải đau khổ vì một điều gì; sẽ không biết, không hiểu và không thể yêu điều đó. Bài học này tóm gọn trong một lời, nhưng cần phải nghe bằng tâm huyết:

ý nghĩa sự đau khổ, chính là để tỏ cho ta cái điều vượt ngoài tâm trí hiểu và ý muốn ích kỷ, là con đường của tình yêu thiết thực, vì nó làm cho ta thoát ra khỏi chính mình, để được lãnh nhận tha nhân, và cũng để thúc giục ta hiến mình cho kẻ khác.



Nhưng nếu không có sự cộng tác tích cực của chính ta, thì đau khổ không gây được kết quả phong phú nơi ta: nó sẽ là một thử thách vì nó làm bộc lộ những ý định thầm kín; đối với những người không cải thiện, không rung cảm được thì đau khổ sẽ biến họ thành chua chát, hư hao và trở nên chai đá, cứng cõi. Nhưng đau khổ không chỉ là thử thách mà còn là dấu hiệu của tình yêu, nó canh tân đời sống nội tâm, nó tưới tâm hồn để được hồi xuân mà hành động. Đau khổ khiến ta không thể sống quen thuộc với thế gian, nhưng đặt ta luôn ở trong một tư thế bất ổn vô phương điều trị. Thật thế, sống quen thuộc là gì nếu không phải là liều mình sống cho qua; trong một hoàn cảnh hạn hẹp của kẻ tha phương?

Vì thế, khi còn biết thốt lên câu: “Xoay đâu cũng là khổ”, còn biết cảm thấy như thế là còn tốt, điều tệ hại là không còn cảm thấy khổ nữa không còn vấn đề nữa, bài toán như đã giải xong! Chắc chắn trong một đời sống phẳng lặng, bình thường, cuộc đời xem như được sắp xếp ổn thỏa, nhưng đứng trước nỗi đau khổ thực sự, thì dù định lý có đẹp để đến đâu cũng trở nên hão huyền. Sự đau khổ chính là điều mới lạ, điều nan giải, là ngoại lai vô cùng xuyên thủng cuộc đời như một lưỡi gươm cảnh tỉnh.

Tác giả: Maurice Blondel
Trích sách: “Ai là anh em tôi?”
Chuyển ngữ: Nữ Đan Viện Biển Đức

Ý CẦU NGUYỆN CỦA ĐỨC THÁNH CHA PHANXICÔ

Tháng 11/2024

CẦU CHO BẤT CỨ AI BỊ MẤT CON

Xin cho các bậc cha mẹ đang đau buồn vì mất con trai hoặc con gái của mình, được cộng đoàn nâng đỡ và được Chúa Thánh Thần an ủi và ban cho tâm hồn được bình an.

BẠN CÓ MUỐN TRỞ NÊN NGƯỜI CỦA LÒNG THƯƠNG XÓT?

Lm. GB. Nguyễn Ngọc Thế, SJ

(Tiếp theo)

Như thế, xót thương cần được biểu lộ rõ ràng trong cách hành xử của người với người, cụ thể qua giới răn thứ hai “yêu người như chính mình”. Giới răn này đòi hỏi người Ítraen có thái độ đối với người anh em, như là họ có thái độ đối với Thiên Chúa.

Qua đó, giới răn *yêu Chúa và yêu người* tạo nên một sự thống nhất. Hai giới răn này không thể tách rời nhau. Yêu Chúa và yêu thương anh chị em là cùng một chuyện. Không thể có điều này nếu không có điều kia. Ai yêu mến anh chị em, chứng tỏ người ấy đã tiếp nhận nơi chính mình lòng tốt của Thiên Chúa đối với con người.

Vì vậy, chúng ta được mời gọi mặc lấy tinh thần của người Samaritanô nhân hậu, tinh thần của Chúa Giêsu giàu lòng thương xót, để không chỉ chờ đợi Chúa xót thương bản thân mình, mà mình cần biết rao giảng lòng thương xót của Chúa, nhưng lời rao giảng cần phải đi vào hành động cụ thể, đến với anh chị em đang gặp nạn, dành thời gian cho họ, hết lòng chăm sóc họ, lắng nghe họ, bằng bó vết thương cho họ, để họ tìm lại được bình an và hạnh phúc. Đó là con đường của lòng thương xót mà Chúa mời gọi bạn và tôi.

Cụ thể hơn, thương xót cần được biểu lộ rõ ràng hơn nữa trong cách hành xử của người với người, ngay trong ngày thường, như Tin Mừng Mátthêu hướng dẫn chúng ta cần có thái độ và hành động tràn đầy xót thương với anh chị em rơi vào hoàn cảnh khó khăn:

*"Vì xưa Ta đói, các người đã cho ăn;
Ta khát, các người đã cho uống;
Ta là khách lạ, các người đã tiếp rước;
Ta trần truồng, các người đã cho mặc;
Ta đau yếu, các người đã thăm viếng;*



Ta ngồi tù, các người đến hỏi han”

(Mt 25, 35-36)

Chúa Giêsu đòi hỏi chúng ta sống tinh thần nhân hậu xót thương. Ngài muốn rằng, chúng ta với sức của mình phải dẫn thân cho những anh chị em nghèo khổ và phải sống trong hoàn cảnh éo le. Những anh chị em đau khổ được kể trong danh sách ở trên đang cần đến sự chú ý và tấm lòng cùng bàn tay nhân hậu của chúng ta.

Như thế qua cuộc đời và lời giảng, Chúa Giêsu chỉ cho ta nhận ra “thương xót” chính là cốt lõi, là nền tảng của mầm sống và tinh thần Kitô Giáo. Đó cũng là bí quyết giúp ta sống Đức Tin mỗi ngày cách cụ thể nhất, là *“chương trình sống vừa đòi hỏi vừa phong phú với niềm vui và bình an. Lệnh truyền của Chúa Giêsu hướng đến bất cứ ai sẵn sàng lắng nghe tiếng nói của Ngài”* (ĐTC. Phanxicô, Tông sắc về năm Thánh lòng thương xót của Thiên Chúa, số 13).

Ngoài ra, Đức Thánh Cha Phanxicô cũng nhắc nhở các tín hữu: *“Lòng Thương Xót: là luật cơ bản ngự trị trong con tim của mỗi con người đang nhìn chân thành vào đôi mắt của anh chị em mình trên đường đời”* (ĐTC. Phanxicô, Tông sắc về năm Thánh lòng thương xót của Thiên Chúa, số 02).

“Chúa Giêsu khẳng định rằng lòng thương xót không chỉ là một hành động của Chúa Cha, nó trở thành một tiêu chuẩn để xác thực ai là con cái thật sự của Ngài. Nói vắn tắt, chúng ta được mời gọi để tỏ lòng thương xót vì lòng thương xót đã được thể hiện ra cho chúng ta trước” (số 09).

Lời nhắc nhở của Vị Cha Chung tương hợp với lời kêu mời của Chúa trong Bài Giảng Trên Núi: *“Vậy anh em hãy nên hoàn thiện, như Cha anh em trên trời là Đấng hoàn thiện”* (Mt 5, 48).

Nghiêm túc đón nhận và trung thành với lời dạy dỗ của Chúa Giêsu, Giáo Hội đã để lại lời kinh rất đẹp mở ra cho chúng ta con đường sống tinh thần lòng thương xót cách cụ thể. Đó là kinh thương người có 14 mỗi, thường được gọi là những công việc thương xót (*opera misericordiae*).

Kinh 14 Mỗi dựa vào Thánh Kinh, cả Cựu Ước lẫn Tân Ước. Theo truyền thống, lời kinh này được các Giáo Phụ nhắc đến, đặc biệt thánh Augustinô đã chú ý đến. Thánh nhân viết: *“Mọi người mong đợi được gặp Chúa Kitô ngự trên thiên đàng; nhưng hãy hướng*

nhìn Ngài, khi Ngài nằm ở ngoài cửa, hãy hướng nhìn Ngài, khi Ngài đang đói khổ; hãy hướng nhìn Ngài, khi Ngài đang lạnh lẽo run rẩy; hãy hướng nhìn Ngài, khi Ngài đang hiện diện trong những người nghèo khổ không sở hữu gì cả; hãy hướng nhìn Ngài, khi Ngài hiện diện sống động trong các ngoại kiều”.[4]

Thánh Augustinô còn phân biệt giữa việc tốt lành liên hệ đến việc thương yêu và giúp đỡ tha nhân trên phương diện thân xác (thương xác), và các việc tốt lành khác liên hệ đến đời sống tinh thần và linh hồn (thương linh hồn). Sự phân biệt này đã phát triển trong thời trung cổ thành hai phần rõ rệt là thương xót và thương linh hồn.

Sau đó, thánh Tôma Aquino đã đưa thương người có 14 mối vào trong các nhân đức của tình yêu.

Trong nghệ thuật thánh, tinh thần thương người có 14 mối được chú ý tới và được các nghệ nhân diễn tả rất sống động. Chúng ta có thể kể đến Rương đựng thánh tích của thánh nữ Elisabeth hiện ở tại thành phố Marburg, Đức Quốc.

Thánh Elisabeth là một vị thánh trong thời trung cổ và được coi là người sống lời răn dạy của Chúa Giêsu về bài giảng Cánh Chung (Mt 25) một cách sát sao. Trên rương đựng thánh tích của thánh nữ, ta nhận ra các tâm tình mời gọi ta sống thương xác 7 mối.

Với thời gian, lời kinh này trở thành một lời kinh quan trọng. Phần đầu dựa vào chương 25 của Phúc Âm thánh Mátthêu – Thương xác bảy mối.

Thứ nhất: Cho kẻ đói ăn

Thứ hai: Cho kẻ khát uống

Thứ ba: Cho kẻ rách rưới ăn mặc

Thứ bốn: Viếng kẻ liệt cùng kẻ tù rạc

Thứ năm: Cho khách đỗ nhà

Thứ sáu: Chuộc kẻ làm tội

Thứ bảy: Chôn xác kẻ chết.

(Còn tiếp 1 kỳ)

[4] Trích trong “Die 14 Werke der Barmherzigkeit”. <https://www.erzdioezese-wien.at>



BẢY ĐIỀU VỢ CHỒNG NÊN THỰC HIỆN THƯỜNG XUYÊN ĐỂ HÔN NHÂN HẠNH PHÚC

Aug. Trần Cao Khải
(Tiếp theo và hết)

6. Hãy giải quyết mâu thuẫn bất đồng trên tinh thần “đĩ hòa vi quý”

Một danh nhân đã nói, *"Cãi lộn chiếm phần lớn đời sống hôn nhân, phần còn lại không có gì đặc sắc"* (Thornton Wilder). Quả thực, sự hòa hợp trong đời sống vợ chồng là món quà quý giá nhất mà tình yêu chân thực có thể ban tặng cho đôi bạn. Ông bà ta đã nói: *"Thuận vợ thuận chồng tát bể Đông cũng cạn"*. Nhưng nếu không đạt được sự hòa hợp, hòa thuận cần thiết thì cuộc hôn nhân xem ra bất hạnh và có nguy cơ đổ vỡ.

Có người đã nhận định, *"Đám cưới nào cũng hạnh phúc cả, chỉ có cuộc sống chung sau đó là có nhiều rắc rối"* (Raymond Hull). Đúng vậy. Rắc rối thường xảy ra nhất có lẽ là sự bất đồng tâm lý và cách ứng xử giữa hai người. Có những bất đồng nhỏ nhỏ về chuyện cơm ăn, áo mặc hằng ngày. Nhưng cũng có những bất đồng nặng nề liên quan những vấn đề lớn trong gia đình như chọn chỗ ở, thay đổi nghề nghiệp, giáo dục con cái, việc chi tiêu trong gia đình, việc dựng vợ gả chồng cho con cái v.v.

Tuy nhiên, trước những bất đồng, xung khắc, mâu thuẫn nào đó trong đời sống vợ chồng, nếu đôi bạn biết tìm ra những cách thức giải quyết cơ bản nhất thì tất cả những rắc rối sẽ dần được hóa giải. Trên hết, vẫn là dựa vào tình yêu mà hai người đã đoan hứa dành cho nhau ngày kết hôn. Chính tình yêu là chìa khóa giúp giải quyết mọi vướng mắc của cuộc sống lứa đôi, như ca dao có câu:

*"Yêu nhau trăm sự chẳng nề,
Một trăm chỗ lệch cũng kê cho bằng"*.

Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II, trong Tông huấn về những bổn phận gia đình Kitô hữu (FC) đã nhấn mạnh: *"Chỉ có một tinh thần hi sinh cao cả mới giúp gìn giữ được và kiện toàn được sự hiệp thông trong gia đình. Thực vậy, sự hiệp thông này đòi hỏi mọi người và mỗi người biết quảng đại và mau mắn mở lòng ra để thông cảm, bao dung, tha thứ cho nhau và hòa giải với nhau."*

Không gia đình nào mà không biết rằng sự ích kỷ, những bất hòa, những căng thẳng, những xung đột đã làm hại cho sự hiệp thông gia đình biết chừng nào, và đôi khi còn có thể làm tiêu tan sự hiệp thông ấy: chính từ đó mà phát xuất muôn hình thức chia rẽ khác nhau trong đời sống gia đình” (số 21).

7. Hãy duy trì đời sống tình dục và tình cảm một cách hài hòa

Vấn đề tình dục trong đời sống vợ chồng luôn là một “ấn số” của từng cặp vợ chồng. Dù là trẻ hay già, dù là nam hay nữ, dù ở nông thôn hay thành thị, dù là bình dân hay trí thức, ai ai cũng phải trải qua những khủng hoảng lớn nhỏ trong đời sống tình dục vợ chồng. Theo các nhà nghiên cứu về tâm sinh lý vợ chồng thì nếu hai vợ chồng duy trì được sự hòa hợp thường xuyên trong đời sống tình dục thì họ sẽ hạnh phúc và đó sẽ là yếu tố thuận lợi góp phần cho sự thành công của hôn nhân. Ngược lại, những trục trặc liên quan vấn đề tình dục cứ tái diễn đều đều thì đó sẽ có thể là nguyên nhân chính gây mâu thuẫn, đổ vỡ trong hôn nhân.

Chúng ta biết rằng, tình yêu và nhu cầu tình dục gắn liền nhau. Tình yêu giúp cho tình dục mặn nồng, và tình dục giúp cho tình yêu thăng hoa, tươi mới. Bất kỳ sự mất-hòa-hợp nào cũng phải trả giá, vì khi *“vợ chồng không cùng nhịp và khí’chuyện ấy’ không hoà hợp sẽ trở thành một trong những nguyên nhân khiến tình cảm vợ chồng ngày càng rạn nứt”*. Sự không hòa hợp trong đời sống tình dục vợ chồng có thể xảy ra trong các trường hợp sau:

Sự nhàm chán đơn điệu kéo dài liên tục qua nhiều năm tháng khiến vợ chồng cảm thấy “nhạt nhẽo” chuyện chăn gối. Lúc đó, người ta thường tìm đến “nhân vật thứ ba” như để bù đắp và thỏa mãn những nhu cầu tình cảm, tình dục. Đó là trường hợp “Ông ăn chả”, “Bà ăn nem” hay “Chán cơm thèm phở”... Nói nôm na đó là tình trạng ngoại tình. Một thống kê cho biết, có khoảng 60% đàn ông và khoảng 40% phụ nữ ngoại tình ít nhất 1 lần. Ngoại tình thầm kín, ngoại tình công khai, ngoại tình ngắn hạn, ngoại tình dài hạn vv...

Sự mất hòa điệu trong sinh hoạt vợ chồng có thể xảy ra khi hai người không đáp ứng nhu cầu sinh lý của nhau. Đa số phụ nữ cảm thấy thiệt thòi trong vấn đề này. Trong gia đình họ là những người



dành nhiều thời gian, công sức cho chồng con, cộng với những lo lắng về công ăn việc làm, về tiền bạc, về cuộc sống khiến cho họ mất đi nhiều hứng thú trong chuyện chăn gối. Từ đó, mối quan hệ vợ chồng cũng trở nên lạnh nhạt, vô ý nghĩa.

Tuy nhiên không phải lúc nào sự ham muốn tình dục cũng ở cao điểm và đòi hỏi đôi bạn phải thỏa mãn nhau. Đến một lúc nào đó vấn đề tình dục không còn quan trọng bằng những biểu lộ tình yêu đơn sơ chân thành và những cơ hội chia sẻ tình cảm một cách cụ thể.

Tác giả Richard Templar, trong cuốn *"Những quy tắc trong tình yêu"*, khi bàn về vấn đề đôi bạn nên dành thời gian cho sự lãng mạn, đã chia sẻ như sau: "Ngoài những lần đi chơi cùng nhau bên ngoài, đôi bạn còn có rất nhiều cách để thể hiện sự lãng mạn tại chính ngôi nhà thân yêu của mình. Cách đơn giản nhất và ít tốn kém nhất là trao cho nhau những lời ngọt ngào, âu yếm và cùng nắm tay nhau, tựa vào nhau trên chiếc sofa êm ái, hay cùng ăn tối trong khu vườn hoặc trên ban-công ngôi nhà hạnh phúc của mình. Hãy nấu một bữa ăn ngon, không cần phải trang trí cầu kỳ, trải chiếc khăn bàn sạch thơm, bày ra những chiếc ly đẹp nhất và cùng thưởng thức một bữa tối đơn giản nhưng thật lãng mạn". Tác giả R. Templar viết tiếp: "Có những không gian dành cho sự lãng mạn mà không nhất thiết liên quan đến tình dục, cũng như lãng mạn là một cách hấp dẫn nhau. Có thể đôi bạn sẽ có khoảng thời gian rất vui vẻ bên nhau...". [6]

Đức Thánh Cha Phanxicô, trong Tông Huấn "Niềm vui Tình yêu - Amoris laetitia" đã nhấn mạnh: *"Cuộc gặp gỡ khiến làm người ngoại nôi cô đơn của con người này làm nảy sinh sự sống mới và tạo lập ra một gia đình. Điều có ý nghĩa là Adam, người cũng là người đàn ông của mọi thời và mọi nơi, cùng với vợ mình, đã khởi sự một gia đình mới. Chúa Giêsu nói tới điều ấy khi trích dẫn câu của Sách Sáng Thế: "người đàn ông sẽ kết hợp với vợ mình, và cả hai sẽ trở nên một thân xác" (Mt 19, 5; xem St 2, 24). Các hạn từ "kết hợp" hay "bám xiết lấy" như trong nguyên bản Hípri, nói tới sự hòa hợp sâu sắc, một sự gắn gũi cả thể lý lẫn nội tâm, đến nỗi nó cũng đã được dùng để mô tả sự kết hợp của ta với Thiên Chúa: "Linh hồn tôi bám xiết lấy Ngài" (Tv 63, 9). Sự kết hợp vợ chồng, do đó, không những chỉ được gợi lên trong chiều kích tính dục và*

thể xác của nó, mà cả trong việc tự ý hiến thân trong yêu thương nữa. Kết quả của sự kết hợp này là hai người "trở nên một thân xác", cả trong thể lý lẫn trong việc kết hợp trái tim và cuộc sống của họ, và, sau cùng, trong đứa con, người sẽ chia sẻ "thân xác" của cả hai cha mẹ không chỉ về phương diện di truyền mà cả về phương diện tâm linh nữa" (Số 13).

[6] Richard Templar, *Những quy tắc trong tình yêu*, Nxb. Lao Động, 2019, tr. 167-168.

VỀ CÁC HÌNH PHẠT TRONG LUYỆN NGỤC VÀ SỰ TRỢ GIÚP:

1) Các linh hồn bị giam cầm trong luyện ngục phải chịu những hình phạt đau khổ không rõ như thế nào. Nhưng có lẽ đau khổ nhất là bị xa cách Thiên Chúa. Tuy vậy, họ cũng vẫn vui mừng trông cậy vào Chúa sẽ tha thứ và nhờ đó họ sẵn lòng chịu đau khổ để được thanh luyện cho đến khi nên thanh sạch hoàn toàn để được về thiên đàng hưởng Nhan Thánh Chúa.

2) Ngoài ra, các linh hồn đang bị thanh luyện trong luyện ngục cũng được hưởng những việc lành phúc đức của các tín hữu còn sống theo tín điều Các Thánh Thông Công. Chân lý này an ủi những người còn sống có người thân qua đời, vì họ vẫn có thể giúp đỡ các linh hồn ấy bằng việc thực hiện các việc bác ái từ thiện, bằng lời cầu nguyện hy sinh, hưởng các ân xá và thi hành những việc đền tạ nhất là bằng việc dâng thánh lễ cầu nguyện cho các người thân qua đời. Bù lại, các linh hồn nơi luyện ngục cũng có thể cầu nguyện cho chúng ta. "Đó là lý do tại sao ông Giuđa Macabê đã truyền phải dâng hy lễ đền tội này cho các người đã chết, để họ được giải thoát khỏi tội lỗi của mình" (2Mcb 12, 46).

3) Sau cùng, tình trạng luyện ngục cũng chỉ tạm thời mà thôi. Đến ngày tận thế, sau khi thân xác mọi người đã chết đều được Chúa dùng quyền năng cho sống lại để chịu phán xét chung thì bấy giờ sẽ chỉ còn hai tình trạng là thiên đàng và hỏa ngục mà thôi.

LM ĐAN VINH – HHTM



Mục lục

✠ Lá Thư Linh Hưởng	02
✠ Sống Lời Chúa	03
✠ Học Hỏi Linh Đạo	
◆ Tìm hiểu TC Dung Nhan Lòng Xót Thương (Bài 106)	11
✠ Tin tức & Sinh hoạt	
◆ Tin CDLCTX TGP Sài Gòn	15
◆ Tin HHLCTX GP Xuân Lộc	20
✠ Các bài Thường huấn dành cho giáo dân	25
✠ DIỄN ĐÀN:	
◆ Đức tin	36
◆ Một chuyến đời	41
◆ Xin lễ, cầu nguyện theo ý người xin	45
◆ Cách các Thánh dạy chúng ta kèm chế cơ giận	48
◆ Một cuộc đối thoại cởi mở về phụ nữ...	52
◆ Đau khổ nơi con người	55
◆ Bạn có muốn trở nên người của Lòng Thương Xót	57
◆ 7 điều vợ chồng nên thực hiện thường xuyên... (tt)	60

TS LCTX



9 000 \$

